



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

TÀI LIỆU PHIÊN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2021

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 04 năm 2021

DANH MỤC TÀI LIỆU

STT	Nội dung	Trang
Phần I	Chương trình Đại hội - Quy chế làm việc và biểu quyết	1 – 5
Phần II	Các báo cáo thông qua Đại hội	6 – 38
	1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021	
	2. Báo cáo Kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD - định hướng phát triển năm 2021	
	3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021	
Phần III	Các Tờ trình thông qua Đại hội	39 – 44
	1. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán	
	2. Tờ trình trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021	
	3. Tờ trình báo cáo quỹ lương và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2020; kế hoạch quỹ lương và thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021	
	4. Tờ trình lựa chọn đơn vị tư vấn kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021	
Phần IV	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	45 – 47

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

1. Thời gian: Lúc 8 giờ 00 phút ngày 29 tháng 04 năm 2021 (Thứ Năm)
2. Địa điểm: Hội trường Tầng 11, Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng – Miền Trung, số 484-486 đường 2/9, P.Hòa Cường Nam, Q.Hải Châu, Tp.Đà Nẵng

STT	Nội dung
A. PHẦN CHUẨN BỊ	
1.	Đón tiếp đại biểu, cổ đông; Kiểm tra thủ tục, phát tài liệu đại hội
2.	Ổn định tổ chức, Chào cờ; Giới thiệu thành phần tham dự
3.	Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
4.	Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban Kiểm phiếu Đại hội
B. NỘI DUNG CHÍNH THỨC CỦA ĐẠI HỘI	
1.	Thông qua chương trình Đại hội
2.	Thông qua quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết của Đại hội
3.	Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021
4.	Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021
5.	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2020 và Kế hoạch công tác năm 2021
6.	Phát biểu của lãnh đạo cấp trên
7.	<i>Thông qua các tờ trình:</i> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán 2. Tờ trình trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận 2021 3. Tờ trình báo cáo quỹ lương và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2020; kế hoạch quỹ lương và thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021 4. Tờ trình lựa chọn đơn vị tư vấn kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021
8.	Đại hội thảo luận
9.	Giải lao - Tiệc trà – Ban Kiểm phiếu làm việc
10.	Thông qua biên bản và Nghị quyết Đại hội.
11.	Bế mạc Đại hội.



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

PHẦN I
QUY CHẾ LÀM VIỆC
THẺ LỆ BIỂU QUYẾT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 04 năm 2021

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng.

Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội, thể lệ biểu quyết.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.

1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng, người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông, người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Giấy Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Đăng ký tham dự Đại hội:

Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội, một thẻ biểu quyết chung và một phiếu biểu quyết gồm 07 nội dung chính biểu quyết tại Đại hội; trong đó:

- Thẻ biểu quyết chung (màu hồng):

Thẻ này dùng để thông qua các nội dung sau đây:

- + Biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban Kiểm phiếu;
- + Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội;
- + Biểu quyết thông qua Chương trình làm việc của Đại hội;

+ Biên bản Nghị quyết Đại hội và một số vấn đề phát sinh ngay tại Đại hội.

Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ **Thẻ biểu quyết (màu hồng)** theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội để lấy ý kiến biểu quyết và đồng thời đánh dấu vào ô thích hợp trên **Phiếu biểu quyết (màu trắng)**: “**Tán thành**” hoặc “**Không tán thành**” và “**Không có ý kiến**” đối với từng nội dung nêu trên, tương ứng mỗi nội dung được sự đồng ý tán thành trên 50% hoặc 65% số cổ phần được quyền biểu quyết tham dự đại hội thì nội dung đó được thông qua và tiếp tục lấy ý kiến cho nội dung “Không tán thành”, “Không có ý kiến”.

- **Phiếu biểu quyết (màu trắng):**

Phiếu này thể hiện các nội dung chính trong Đại hội, lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông và được cổ đông bỏ phiếu tại hòm phiếu sau khi kết thúc các nội dung đã biểu quyết thông qua để Ban kiểm phiếu thu hồi, tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản công bố trước khi bế mạc Đại hội.

Cổ đông biểu quyết bằng phiếu biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội bằng cách đánh dấu chéo (X) vào ô **tán thành** hoặc **không tán thành** hoặc **không có ý kiến** của từng nội dung được nêu trong Phiếu biểu quyết sau khi đã được nghe báo cáo các nội dung cần biểu quyết (có trong tài liệu của cổ đông).

Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin khác, phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn; hoặc cổ đông không ký tên vào phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông cụ thể là không đánh dấu (X) và ô ý kiến nào hoặc đánh dấu (X) từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

Trong một phiếu biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

- c) Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.
- d) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.
- e) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

- f) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.
- g) Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông, người được ủy quyền phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Đoàn chủ tịch.

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội:

Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, nên Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty theo Điều 140 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14.

Đoàn Chủ tịch gồm 03 người do HĐQT đề cử và được Đại Hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

- a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đúng quy định.
- b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
- c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

Điều 6. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Ban Thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Ban tổ chức Đại hội đề cử và thành lập. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm: kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt đến ngày 06/04/2021; phát tài liệu đại hội, thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Ban thư ký Đại hội.

Ban thư ký gồm 02 người, do HĐQT đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Ban thư ký có nhiệm vụ sau:

- a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
- b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội, thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- c) Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.
- d) Nhận kết quả kiểm phiếu từ Ban kiểm phiếu gửi để ghi chép, lưu vào Biên bản và Nghị quyết, thông báo kết quả kiểm phiếu trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 8. Ban kiểm phiếu.

1. Ban Kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội gồm 07 người.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự
- b) Chuẩn bị thùng phiếu, tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu.
- c) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký để lưu vào biên bản và công bố trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 06/04/2021.

Điều 10. Nội dung thảo luận.

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021.
- Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2021.
- Báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021;
- Các nội dung khác theo điều khiển của Đoàn Chủ tịch.

Điều 11. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

1. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội giao và lưu trữ tại Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng.
3. Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ được thể hiện tóm tắt trên Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Tổ chức thực hiện.

1. Quy chế này gồm có **4 Chương 13 Điều** do Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng soạn thảo và thông qua lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành.
2. Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
LÊ ĐỨC QUÝ



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

PHẦN II
CÁC BÁO CÁO THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 04 năm 2021

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng (Điều lệ Công ty), Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của HDQT năm 2020 như sau:

I. Đánh giá hoạt động của Công ty năm 2020:

1. Nhân sự:

- **Hội đồng quản trị:** Thành viên HDQT Đại hội đồng cổ đông lần đầu năm 2016 đã bầu ra Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng gồm 05 thành viên đảm nhiệm vị trí tại Công ty như sau: Ông Nguyễn Trường Ánh - Chủ tịch HDQT; Ông Đặng Thanh Bình - Phó Chủ tịch HDQT; các Ông Hồ Hương, Lê Đức Quý, Thái Văn Thành là thành viên.

Đến ngày 01/2/2020, đã miễn nhiệm Ông Nguyễn Trường Ánh – Chủ tịch HDQT nghỉ hưu theo chế độ và ngày 25/2/2020, Hội đồng quản trị đã đề cử bầu tạm thời Ông Lê Đức Quý, thành viên HDQT là Chủ tịch HDQT của Công ty.

Ngày 24/04/2020, Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã miễn nhiệm Ông Thái Văn Thành thôi không tham gia HDQT và bầu bổ sung Ông Nguyễn Trường Ánh là thành viên HDQT nhiệm kỳ 2016 – 2021.

- **Ban Kiểm soát:** Ban kiểm soát gồm có 3 thành viên như sau: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Trưởng ban kiểm soát, Bà Phạm Thị Quế Chi - Kiểm soát viên chuyên trách, Bà Võ Thị Hòa - Kiểm soát viên không chuyên trách.

- **Ban điều hành:** Ban điều hành gồm có 5 thành viên như sau: Ông Hồ Hương - Tổng giám đốc, Ông Lê Đức Quý - Ông Hồ Minh Nam - Ông Trần Phước Thương – Phó Tổng giám đốc, Ông Phan Thịnh - Kế toán trưởng.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

Công ty hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận trước thuế của kế hoạch sản xuất tài chính năm 2020, cụ thể như sau:

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Năm 2020		Tỷ lệ (%) so với TH 2019	Tỷ lệ (%) so với KH 2020
				Kế hoạch	Thực hiện		
1	Nước sản xuất	Triệu m ³	103,771	100,363	101,978	98,27	101,61
2	Nước ghi thu	Triệu m ³	88,678	84,243	85,652	96,59	101,67
3	Đồng hồ đặt mới	Cái	12.480		7.788	62,40	
4	Tỷ lệ thất thoát	%	14,49	16,06	15,90	+ 1,41	- 0,16
5	Giá trị SX xây lắp	Tr.đồng	35,531	32,860	29,349	82,60	89,32
6	Doanh thu trước thuế	Tỷ đồng	547,136	484,799	491,314	89,80	101,34
	- Ngành nước	Tỷ đồng	543,008	480,899	485,776	89,46	101,01
	- Ngành xây lắp	Tỷ đồng	4,129	3,500	5,140	74,35	146,86
	- Ngành vật tư	Tỷ đồng		0,400	0,367		91,75
	- Nước đóng chai	Tỷ đồng			0,031		
7	Các khoản nộp ngân sách	Tỷ đồng	143,39	121,000	130,723	90,56	108,04
8	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	15,69	15,90	16,30	103,89	102,52

Lợi nhuận trước thuế 2020 đạt 160,760 tỷ đồng vượt kế hoạch 34% và giảm 21,53% so với năm cùng kỳ 2019.

3. Về hoạt động của HĐQT

a. Về công tác quản lý điều hành của HĐQT:

- HĐQT thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, các văn bản pháp lý có liên quan, Điều lệ Công ty đã được sửa đổi bổ sung đã được thông qua trong Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2019 ngày 17/4/2019 và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2020.
- HĐQT chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các công việc theo chức năng - nhiệm vụ đúng quy định và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị; Giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành; Chỉ đạo sát sao và giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành nhằm mang lại thuận tiện nhất cho khách hàng và hiệu quả kinh tế nhất cho Công ty; Giám sát chặt chẽ công tác quản lý, điều hành cũng như việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- HĐQT đã thực hiện tốt hoạt động giám sát công tác điều hành của Tổng giám đốc Công ty. Nhằm đảm bảo lợi ích của Nhà nước, cổ đông và người lao động, Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc Công ty, phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty giám sát các vấn đề:
- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đề ra.

- Thực hiện các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng Quản trị đã ban hành về sản xuất kinh doanh và hoạt động của doanh nghiệp.
- Hàng tháng, Tổng Giám đốc Công ty báo cáo các chỉ tiêu chính cho Hội đồng quản trị; đồng thời qua các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu kinh tế tài chính...
- Căn cứ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và tình hình thực tế của Công ty, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp để xem xét và giải quyết kịp thời các công việc thuộc trách nhiệm của HĐQT và ban hành các Nghị quyết, Quyết định.
- Công tác quản lý tài chính trong năm qua luôn được HĐQT chú trọng đúng mức. Công tác kiểm toán, kiểm soát chỉ tiêu tài chính trong hoạt động kinh doanh, trong xây dựng cơ bản thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch tài chính đảm bảo theo quy định của pháp luật...
- Công ty đã thực hiện tốt công tác công bố thông tin và quan hệ cổ đông theo quy định của pháp luật đối với Công ty đại chúng quy mô lớn.

• Các kết quả cụ thể như sau:

- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của các ban đã được thành lập và hoạt động tích cực, hỗ trợ tốt cho công ty gồm: Ban chuẩn bị dự án đầu tư; Ban chỉ đạo chống thất thu, Ban chỉ đạo chống thất thoát; Hội đồng lương;
- Tháng 07/2020, để đáp ứng các yêu cầu công việc chuyên môn, HĐQT đã cho thành lập Trung tâm LabDawaco và Trung tâm quản lý vận hành HTCN Dawaco;
- Nhìn chung, tất cả các XNCN, XNSXN, các Trung tâm và các Ban của Công ty đã có hoạt động hiệu quả, đảm nhận tốt công tác chuyên môn, hỗ trợ tích cực cho hoạt động của HĐQT đạt được nhiều mục tiêu quan trọng như: Trong năm 2020, tỷ lệ phát triển khách hàng tiếp tục phát triển, nhu cầu sử dụng nước tăng tại các khu dân cư, khu đô thị mới hình thành. Trong đó nổi trội tại các Quận Cẩm Lệ, Quận Liên Chiểu, số liệu cho thấy tổng số đồng hồ lắp đặt mới trên toàn thành phố là hơn 7.788 đồng hồ, nâng tổng số đồng hồ khách hàng sử dụng nước công ty đang phục vụ gần 302.287 đồng hồ, với tổng công suất cung cấp nước bình quân là 279.723 m³/ngày đêm, phục vụ cho hơn 1 triệu dân thành phố Đà Nẵng.
- Năm 2020, Công ty đã đầu tư gần 30 tỷ đồng để phát triển và cải tạo mạng lưới đường ống phân phối, lắp đặt và sửa chữa, thay thế đồng hồ điện tử để kiểm soát thất thoát nước; mua sắm mới, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị. máy móc và cải tạo, nâng cấp các công trình xử lý tại các nhà máy, trạm cấp nước đảm bảo hoạt động cấp nước liên tục, an toàn.

II. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành

- Thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2020 (ngày 24/4/2020) của Công ty Cổ phần cấp nước Đà Nẵng, HĐQT luôn theo sát và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đúng kế hoạch đã được đại hội thông qua.
- Nhìn chung, trong năm 2020, Ban điều hành đã luôn bám sát nhiệm vụ kế hoạch, triển khai các giải pháp sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.
- Ban điều hành đã chủ động tham mưu và đề xuất kịp thời các vấn đề quan trọng để HĐQT Công ty quyết định.
- Các thành viên Ban điều hành đã có sự phối hợp tốt trong việc giải quyết các công việc của Công ty.
- Trong năm 2020, Ban điều hành đã có sự phối hợp thực hiện các dự án trọng điểm của Công ty góp phần hoàn thành mục tiêu về chống thất thu như thường xuyên rà soát lại định mức và áp giá theo đúng mục đích sử dụng đảm bảo sự công bằng giữa các hộ sử dụng nước và tăng doanh thu trong năm qua.
- Bên cạnh những kết quả đạt được, trong năm qua hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn còn một số hạn chế như sau: Từ đầu năm 2020 đến nay, do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID nên nhu cầu sử dụng nước sạch của thành phố tăng trưởng thấp (Ngành du lịch dịch vụ; giáo dục; sản xuất của các nhà máy, xí nghiệp không hoạt động). Thêm vào đó, nguồn nguyên liệu hóa chất xử lý nước, vật tư thiết bị để đầu tư phát triển hệ thống cấp nước theo kế hoạch năm bị ảnh hưởng do thiếu nguồn cung ứng. Ngay từ đầu năm 2020, việc xâm nhập mặn đến sớm và mức độ nhiễm mặn cao hơn nhiều so với các năm trước cùng với hoạt động của các hồ thủy điện đầu nguồn đã gây ảnh hưởng lớn đến nguồn cấp nước cho thành phố (cả về lưu lượng và chất lượng).

III. Định hướng kế hoạch năm 2021

- Thời tiết năm 2021 dự báo diễn biến phức tạp, lượng mưa ít cùng với việc các công trình thủy lợi, thủy điện đầu nguồn tích nước sẽ ảnh hưởng lớn đến việc khai thác nước nguồn của Công ty.
- Phát huy những kết quả đã đạt được của năm 2020, tiếp tục thực hiện các giải pháp trong điều hành hoạt động sản xuất - kinh doanh, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 mà Hội đồng quản trị giao khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.
- Để thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, bảo đảm cấp nước an toàn, đảm bảo an ninh nguồn nước, các giải pháp cần tập trung chỉ đạo thực hiện là:

1. Về tăng công suất nguồn nước cấp cho thành phố:

- Trong tháng 05/2021 sẽ đưa vào hoạt động dự án Nâng công suất NMN Cầu Đỏ phân kỳ 2 thêm 60.000 m³/ngày nâng tổng công suất thiết kế các nhà máy lên 346.000 m³/ngày.
- Đảm bảo công tác sản xuất tại các nhà máy/trạm cấp nước luôn được vận hành ổn định và thật sự an toàn, hiệu quả.
- Cung cấp đủ nguồn nước thô không bị mặn cho các nhà máy/trạm cấp nước và duy trì ổn định chất lượng nước cấp vào mạng lưới phân phối luôn đạt yêu cầu vệ sinh theo quy định hiện hành của Bộ Y tế.
- Khai thác tối đa, vận hành hiệu quả mạng lưới đường ống hiện có cũng như các dự án xây dựng mới nhà máy và các tuyến ống chuyên dẫn được thi công hoàn thành đưa vào hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu dùng nước của thành phố.
- Các Xí nghiệp Cấp nước tập trung quyết liệt cho công tác chống thất thoát, phối hợp với các đơn vị chức năng trong Công ty đề xuất và thực hiện các giải pháp giảm tỷ lệ thất thoát năm 2021 xuống thấp hơn so với năm 2020.
- Thực hiện vận hành các công trình xử lý, trạm bơm tăng áp thông qua hệ thống SCADA từ Trung tâm Quản lý vận hành HTC.N.
- Bảo dưỡng định kỳ theo kế hoạch đối với các máy bơm, thiết bị điện tử và các công trình xử lý nước tại tất cả các nhà máy sản xuất nước.

2. Về công tác chống thất thu:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc áp giá nước tại các Xí nghiệp cấp nước, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng trong toàn Công ty.

3. Về công tác chống thất thoát nước:

- Thực hiện thay thế đồng hồ của các hộ dân cư sử dụng lâu năm, không còn chính xác bằng các đồng hồ cấp C.
- Thay thế triệt để các tuyến ống cũ chất lượng kém, các ống sắt tráng kẽm bằng ống HDPE.
- Đầu tư trang thiết bị phòng chống thất thoát; tăng cường trách nhiệm đối với công tác trực sửa chữa, đảm bảo phát hiện nhanh chóng và sửa chữa kịp thời các điểm ống bể.
- Tiếp tục phấn đấu đạt tỷ lệ thất thoát nước ở mức 14%.
- Nghiên cứu các giải pháp quản lý nước thông minh để có kế hoạch đầu tư lâu dài và đồng bộ.

4. Về điều hành quản lý sản xuất

- Tập trung đẩy nhanh công tác đầu tư Dự án nâng công suất NMN Cầu Đỏ phân kỳ 2 thêm 60.000 m³/ngày, nâng tổng công suất NMN Cầu Đỏ lên 290.000m³/ngày nhằm đảm bảo sau khi hoàn thành phân kỳ 2 này, Dawaco thật sự chủ động và đảm bảo cấp nước ổn định cho những năm đến.
- Hoàn thành thi công lắp đặt hệ thống điều khiển SCADA nhà máy nước Cầu Đỏ, Sân Bay để đi vào hoạt động và vận hành từ Trung tâm Quản lý vận hành HTC.N

nhằm quản lý vận hành tốt các nhà máy, duy tu, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị. Điều hòa lưu lượng, áp lực giữa các nhà máy khi đưa nước ra mạng lưới, tiết kiệm tối đa điện năng và hóa chất xử lý.

- Thay thế các máy bơm và các thiết bị điện trong các nhà máy nước có công suất tiêu thụ điện và hao hụt điện lớn bằng máy bơm hiệu suất tốt, ít hao tổn điện năng, giảm chi phí vận hành. Triển khai cải tạo mạng lưới đường ống cho phù hợp với nhu cầu sử dụng nước.
- Tiếp tục hoàn thiện và ban hành các quy chế quản lý khoa học và hiệu quả. Nâng cao ý thức kỷ luật kỷ cương lao động, thực hiện tốt các quy định, quy chế của Công ty. Tăng cường công tác quản lý, sắp xếp lại lao động cho phù hợp, chú trọng công tác đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, huấn luyện, rèn luyện để xây dựng đội ngũ CBCNV có chất lượng cao, có tác phong công nghiệp.
- Thực hiện tốt các quy định về khai thác và xả thải, các biện pháp bảo vệ môi trường theo Luật tài nguyên nước.
- Thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn; đảm bảo chất lượng nước theo quy chuẩn Việt Nam QCVN01: 2009/BYT của Bộ Y tế.
- Tăng cường trao đổi hợp tác quốc tế để cải tiến hiệu suất sử dụng máy bơm năng suất cao như dự án JCM của Nhật Bản và dự án Đối tác vận hành hệ thống cấp nước giữa Dawaco và Manila Water Asia Pacific, Philippines cho các lĩnh vực gồm Giám sát thoát nước tại 02 vùng ở Hải Châu; (2) Quản lý tài sản tại Nhà máy nước Cầu Đỏ; (3) Phát triển nguồn nhân lực và (4) Dịch vụ khách hàng.

5. Về triển khai thực hiện các dự án trọng điểm:

- Hoàn thiện thi công, đấu nối và nghiệm thu đưa vào khai thác vận hành công trình: Tuyến ống D500, D400DI đường Võ Nguyên Giáp – Hoàng Sa (đoạn từ Hồ Xuân Hương đến Nguyễn Phan Vinh) trong tháng 01/2021.
- Tập trung đẩy mạnh tiến độ thi công các công trình trọng điểm: Tuyến ống D400 DI đường Võ Nguyên Giáp – Trường Sa (đoạn từ Hồ Xuân Hương đến Võ Quý Huân); Tuyến ống D1200, D1000, D800 DI đường Thăng Long; Tuyến ống D1200, D1000, D800 DI Hòa Liên (đoạn từ NMN Hòa Liên đến đường số 2 KCN Hòa Khánh) và quyết liệt đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công dự án: Nâng công suất NMN Cầu Đỏ thêm 60.000m³/ngày - Giai đoạn 2 đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ kế hoạch.
- Triển khai thi công trước hạng mục xây dựng bể chứa nước sạch và cụm xử lý bùn thuộc dự án Xây dựng NMN Hòa Trung – giai đoạn 2 để trước mắt đáp ứng khả năng xử lý khi vận hành ở công suất 15.000m³/ngày.
- Đẩy nhanh tiến độ thủ tục pháp lý liên quan và triển khai thi công dự án: Nâng công suất trạm bơm nước thô An Trạch lên 420.000m³/ngày và tuyến ống nước thô D1200DI từ trạm bơm An Trạch về NMN Cầu Đỏ.
- Chuẩn bị hồ sơ liên quan để sớm triển khai thi công Tuyến ống truyền tải phía Đông Nam thành phố Đà Nẵng đồng thời phối hợp với đơn vị tư vấn khẩn trương

hoàn thiện hồ sơ quy hoạch chi tiết một số tuyến truyền tải mới. Triển khai thiết kế và thi công khi đủ điều kiện.

- Hoàn thành công trình Tuyến ống nước sạch DN500 DI từ đường C16 Khu công nghệ cao đến tuyến ống hiện trạng đường Nguyễn Tất Thành phần chưa có mặt bằng (272m ống DN500 DI còn lại chưa thi công được do khu Công nghệ thông tin đang thi công đường).
- Hoàn thành thi công lắp đặt hệ thống công nghệ xử lý bùn tại NMN Sân Bay và đầu tư phần xây dựng bể thu bùn xả từ các công trình xử lý nhằm hoàn thiện hệ thống xử lý bùn cho NMN Sân Bay.
- Triển khai thực hiện công trình Xây dựng hạ tầng kỹ thuật nhà máy nước Cầu Đỏ (hệ thống đường giao thông nội bộ, thoát nước mưa, điện chiếu sáng) trên cơ sở hiện trạng và quy hoạch được phê duyệt.
- Thực hiện các công việc chuẩn bị liên quan để ngay khi có chủ trương thống nhất của UBND thành phố sẽ triển khai xây dựng công trình ngăn mặn trên sông Cầm Lệ kết hợp mở rộng cầu Hòa Xuân cách cửa thu nước Cầu Đỏ khoảng 4.500m về phía hạ lưu.
- Hoàn thành các thủ tục liên quan để thanh toán và quyết toán vốn đối với các dự án, công trình đã hoàn thành thi công và nghiệm thu đưa vào sử dụng.
- Hoàn thành xây dựng cửa thu nước mới tại nhà máy nước Cầu Đỏ và vận hành tự động hóa việc lấy nước khi nhiễm mặn.
- Nâng cấp, sửa chữa cải tạo các cơ sở sản xuất, văn phòng các Xí nghiệp đảm bảo ổn định và an toàn sản xuất cho người lao động.
- Tiếp tục thi công phát triển mạng lưới 4 tuyến ống chính phục vụ cho khu vực Sơn Trà và Ngũ Hành Sơn gồm tuyến ống D600 Hồ Xuân Hương, tuyến ống ven biển D500-400 nối Hồ Xuân Hương đến Nguyễn Phan Vinh, tuyến ống ven biển D400 nối Hồ Xuân Hương đến Võ Quý Huân.
- Tập trung triển khai nâng công suất Trạm bơm An Trạch và đầu tư tuyến ống từ Trạm bơm An Trạch về NMN Cầu Đỏ góp phần chủ động ứng phó phòng mặn để cấp nước ổn định và an toàn cho toàn thành phố.
- Chuẩn bị đầu tư tuyến ống đường Thăng Long, tuyến ống đấu nối với NMN Hòa Liên góp phần cấp nước ổn định cho khu vực phía Tây thành phố.

6. Về công tác quản trị tài chính:

- Công tác quản lý tài chính thường xuyên được Hội đồng quản trị chú trọng. Công tác kiểm toán, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động kinh doanh, trong xây dựng cơ bản được tăng cường, công khai minh bạch tài chính đảm bảo theo quy định của pháp luật...
- Thực hiện tốt công tác công bố thông tin và quan hệ cổ đông theo quy định của pháp luật.

7. Về công tác quản trị nhân sự:

- Đảm bảo lương, thu nhập cho người lao động công bằng, đúng chế độ. Duy trì ổn định việc làm, tiền lương và thu nhập cho người lao động với mức tăng 1,94% so với năm 2020.
- Củng cố, sắp xếp, xây dựng hoàn thiện mô hình các Xí nghiệp Cấp nước đảm bảo tính thống nhất, tinh gọn bộ máy và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Chuẩn bị các công việc liên quan để triển khai thí điểm khoán lương cho Xí nghiệp Cấp nước trong Quý 3/2021.
- Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nhằm nâng cao các kỹ năng mềm và trình độ giúp người lao động tiếp thu kiến thức mới từ đó nâng cao năng suất lao động. Ngoài ra còn chú trọng đãi ngộ, thu hút nhân tài đối với nhân sự có chuyên môn cao, đáp ứng vượt mức yêu cầu chuyên môn của công việc được giao.

8. Công tác truyền thông, chăm sóc khách hàng và các hoạt động cộng đồng:

- Chú trọng đến công tác truyền thông, tương tác với khách hàng nhiều hơn, tuyên truyền, quảng bá và cập nhật kịp thời các hoạt động đầu tư, sản xuất, các nỗ lực làm việc ứng phó các sự cố trong các giai đoạn khủng hoảng nước nhiễm mặn, tuyên truyền tiết kiệm nước... để góp phần định hướng xây dựng hình ảnh một Dawaco tốt hơn, thân thiện, phục vụ, chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp trong mắt người dân, doanh nghiệp góp phần tránh những phản ánh tiêu cực không đáng có gây bất lợi cho hình ảnh Công ty.
- Cập nhật thông tin dữ liệu khách hàng. Rà soát hoàn thiện quy trình quản lý khách hàng cho phù hợp, thống nhất, đáp ứng yêu cầu quản lý.
- Giải quyết nhanh, kịp thời các khiếu nại, thắc mắc của khách hàng và phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của hệ thống chăm sóc khách hàng Call Center nhằm đem lại sự hài lòng đối với khách hàng.
- Tăng cường quản lý nhân viên ghi chỉ số đồng hồ, nhân viên chăm sóc khách hàng, hạn chế tối đa các trường hợp khiếu kiện do không ghi hoặc ghi không chính xác hoặc thái độ phục vụ không tốt.
- Hoàn thành dứt điểm việc ký lại hợp đồng tiêu thụ nước và định kỳ thống kê số nhân khẩu, hộ dùng nước theo tháng, năm.
- Duy trì hoạt động hỗ trợ cộng đồng hỗ trợ, giúp đỡ các tổ chức từ thiện, phụng dưỡng 3 mẹ VNAH, đã trao tặng gần 1 tỷ đồng tương đương 2000 xuất quà Tết cho các hộ nghèo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam.

IV. Báo cáo tình hình quản trị Công ty:

1. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCD	24/4/2020	<ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2020.2. Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2020.3. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.4. Báo cáo tài chính và Phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch tài chính và Phân phối lợi nhuận năm 2020.5. Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán. (TT số 01/TTr-HĐQT ngày 24/4/2020).6. Thông qua Tờ trình trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019 và kế hoạch trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2020. (TT số 02/TTr-HĐQT ngày 24/4/2020).7. Thông qua Tờ trình báo cáo quỹ lương và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch quỹ lương và thù lao năm 2020. (TTr số 03/TTr-HĐQT ngày 24/4/2020).8. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020. (TT số 01/CTCN-BKS ngày 31/3/2020).9. Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Trường Ảnh và Ông Thái Văn Thành. (TT số 04/TTr-HĐQT ngày 24/4/2020).10. Thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 đối với Ông Nguyễn Trường Ảnh (TT số 05/TTr- ngày 24/4/2020).

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

2.1. Về các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2020:

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã thực hiện 34 (ba mươi bốn) cuộc họp Hội đồng quản trị. Tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị đều có sự tham dự của Ban Kiểm soát.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Trường Ảnh	Giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT đến hết tháng 01/2020 và nghỉ hưu theo chế độ	03/34	0,12%	
		Giữ chức vụ Thành viên HĐQT từ ngày 24/4/2020	23/34	67,6%	
2	Ông Lê Đức Quý	Thành viên kiêm Phó Tổng giám đốc đến tháng 02/2020	5/34	14,7%	
		Giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc từ ngày 25/02/2020	29/34	85,3%	
3	Ông Đặng Thanh Bình	Phó Chủ tịch HĐQT	34/34	100%	
4	Ông Hồ Hương	Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc	34/34	100%	
5	Ông Thái Văn Thành	Thành viên HĐQT	11/34	29,4%	Miễn nhiệm thành viên HĐQT từ ngày 24/4/2020
6	Ban kiểm soát		34/34	100%	

2.2. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc (TGD):

- HĐQT giám sát và có ý kiến về các hoạt động của Công ty thông qua báo cáo của TGD và các đơn vị trực thuộc để HĐQT thông qua.
- TGD, Ban điều hành đề xuất các phương án sản xuất kinh doanh trình HĐQT thông qua trước khi thực hiện.
- HĐQT giám sát và có ý kiến chỉ đạo TGD, Ban điều hành thực hiện các phương án đã đề xuất.
- HĐQT nghe TGD, Ban điều hành báo cáo kết quả thực hiện.

2.3. Về hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

- Hiện nay, hoạt động quản lý và điều hành của Ban điều hành rất hiệu quả, đảm bảo các nhiệm vụ được HĐQT chỉ đạo thực hiện tốt, các thành viên của Ban điều hành là một trong các thành viên của các Ban chỉ đạo chống thất thu, Ban chỉ đạo chống thất thoát, Ban cố vấn trực thuộc HĐQT.

3. Các Nghị quyết, Quyết định:

Trong năm 2020, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định về những vấn đề cụ thể như sau:

3.1. Nghị quyết: Tổng cộng 17 Nghị quyết

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	16/01/2020	Thông qua việc vay vốn tại BIDV chi nhánh Đà Nẵng cho Công trình lắp đặt ống gang D600 DI đường Hồ Xuân Hương, D400 DI trên đường Võ Nguyên Giáp
2	02/NQ-HĐQT	20/01/2020	Thông qua chủ trương trích Quỹ phát triển khoa học và công nghệ năm 2019.
3	03/NQ-HĐQT	31/01/2020	Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng
4	04/NQ-HĐQT	25/02/2020	Bầu tạm thời Chủ tịch HĐQT của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng
5	05/NQ-HĐQT	03/03/2020	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.
6	06/NQ-HĐQT	04/03/2020	Thông qua chủ trương đầu tư Dự án Nâng công suất Nhà máy nước Hồ Hòa Trung từ 10.000m ³ /ngày lên 20.000 m ³ /ngày.
7	07/NQ-HĐQT	05/03/2020	Thông qua việc vay vốn tại BIDV chi nhánh Đà Nẵng cho Công trình lắp đặt tuyến ống cấp nước D500 - D400 DI Võ Nguyên Giáp Hoàng Sa (Đoạn từ Hồ Xuân Hương đến Nguyễn Phan Vinh).
8	07A/NQ-HĐQT	16/03/2020	Thông qua chủ trương đầu tư các công trình tuyến ống Thăng Long – Hòa Liên.
9	08/NQ-HĐQT	16/04/2020	Thông qua việc vay vốn tại BIDV chi nhánh Đà Nẵng cho Công trình lắp đặt tuyến ống cấp nước D400 DI Võ Nguyên Giáp – Trường Sa (Đoạn từ Hồ Xuân Hương đến Võ Quý Huân).
10	09/NQ-HĐQT	01/06/2020	Thông qua việc vay vốn tại Quỹ đầu tư phát triển TP. Đà Nẵng cho Dự án Nâng công suất NMN Cầu Đỏ từ 230.000m ³ /ngày lên 290.000 m ³ /ngày.
11	10/NQ-HĐQT	25/06/2020	Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
12	11/NQ-HĐQT	11/7/2020	Thông qua việc vay vốn tại VCB chi nhánh Đà Nẵng cho Công trình t/ống D400DI đường Võ Nguyên Giáp – Trường Sa (Đoạn từ Hồ Xuân Hương đến Võ Quý Huân).
13	12/NQ-HĐQT	03/9/2020	Thông qua chi trả tạm ứng cổ tức đợt I năm 2020.
14	13/NQ-HĐQT	08/9/2020	Thông qua việc vay vốn tại VCB chi nhánh Đà Nẵng cho Công trình tuyến ống D1200, D1000, D800DI đường Thăng Long (đoạn từ Nhà máy nước Cầu Đỏ đến cầu Tiên Sơn).
15	14/NQ-HĐQT	19/10/2020	Thông qua chủ trương mua xe ô tô 7 chỗ
16	15/NQ-HĐQT	30/11/2020	Thông qua việc vay vốn tại Shinhan Việt Nam, chi nhánh Đà Nẵng cho Công trình tuyến ống D1200 DI, D800DI Hòa Liên (đoạn từ Nhà máy nước Hòa Liên đến đường số 2 KCN Hòa Khánh).
17	16/NQ-HĐQT	21/12/2020	Thông qua việc điều chỉnh biện pháp bảo đảm tiền vay tại Quỹ đầu tư phát triển TP Đà Nẵng cho Dự án Cải tạo trạm cấp nước Sơn Trà 1,2 và cải tạo tuyến ống D300 từ Trạm cấp nước Sơn Trà 1 ra khu dân cư đầu tuyến Sơn Trà-Điện Ngọc.

3.2. *Quyết định: Tổng cộng 09 Quyết định:*

STT	Số QĐ	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	24/03/2020	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020
2	02/QĐ-HĐQT	24/03/2020	Thành lập các tiểu ban giúp việc đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
3	03/QĐ-HĐQT	02/06/2020	Xếp lương Chủ tịch HĐQT Công ty
4	04/QĐ-HĐQT	14/07/2020	Thành lập Trung tâm quản lý và vận hành hệ thống cấp nước Dawaco
5	05/QĐ-HĐQT	14/07/2020	Thành lập Trung tâm phân tích kiểm nghiệm Lab Dawaco
6	06/QĐ-HĐQT	14/07/2020	Chuyển giao nhiệm vụ quản lý, vận hành NMN Hải Vân cho XNCN Liên Chiểu
7	07/QĐ-HĐQT	14/07/2020	Chuyển giao nhiệm vụ quản lý, vận hành Trạm cấp nước Sơn Trà cho XNCN Sơn Trà
8	08/QĐ-HĐQT	15/09/2020	Ban hành Quy chế trả lương cho Người lao động
9	09/QĐ-HĐQT	26/11/2020	Ban hành Cơ chế khuyến khích Người lao động nghỉ trước tuổi

Nhìn chung, các thành viên HĐQT đã tham dự cơ bản đầy đủ các buổi họp, có những ý kiến đóng góp tích cực, sát thực tiễn và đồng thuận cao theo thẩm quyền với định hướng vì mục tiêu chung xây dựng, phát triển Công ty đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao, hạn chế các rủi ro, sai sót, bảo toàn được vốn chủ sở hữu và có lợi nhuận tăng trưởng hàng năm.

Về thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT ngày 03/9/2020 của Hội đồng quản trị, Công ty đã phân phối lợi nhuận và tạm ứng cổ tức đợt 1 cho cổ đông là 9% đúng thời hạn và chi chế độ thù lao cho HĐQT và Ban điều hành đúng theo nội dung đã được thông qua trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

4. Ban kiểm soát:

4.1 *Thông tin về Ban Kiểm soát (BKS):*

Số TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Thu Hà	Trưởng BKS	04/04	100%	
2	Phạm Thị Quế Chi	Thành viên BKS	04/04	100%	
3	Võ Thị Hòa	Thành viên BKS không chuyên trách	04/04	100%	

4.2 *Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:*

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban. Tham gia ý kiến với những nội dung về công tác sản xuất kinh doanh như: quản lý vật tư hàng tồn

kho, đẩy nhanh quyết toán các công trình XDCB, xây dựng phương án trả lương cho người lao động...

- Giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban TGD theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.
- Ban Kiểm soát đã kiểm tra các văn bản nội bộ của HĐQT, Ban TGD ban hành trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội Cổ đông.
- BKS đã thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020, Báo cáo tài chính bán niên đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt là đơn vị được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết.

4.3. Sự phối hợp giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS thường xuyên trao đổi HĐQT, Ban điều hành và các Giám đốc, Phó Giám đốc ban trong Công ty để đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện các nhiệm vụ SXKD của Công ty nhằm đạt các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.
- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo quy định của Luật Chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

5. Đào tạo về quản trị công ty:

- Năm 2020, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn ra 2 đợt nên các hoạt động về đào tạo cho các thành viên HĐQT, Ban điều hành, Kế toán trưởng, Thư ký HĐQT chưa được thực hiện.

6. Thay đổi danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 54/2019/QH14: (Theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020 đã được Công bố thông tin ngày 30/01/2021)

7. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

7.1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

7.2. Giao dịch cổ phiếu: Không có

7.3. Các giao dịch khác (các giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty): Không có

7.4. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá tình hình hoạt động và quản trị Công ty năm 2020 và định hướng nhiệm vụ năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị trong Công ty;
- Lưu VT/Thư ký HĐQT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CỔ PHẦN
CẤP QUỐC
ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
LÊ ĐỨC QUÝ

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020
PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG**

Sau một năm phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, hôm nay Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 để tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2020, thông qua mục tiêu, nhiệm vụ và biện pháp thực hiện kế hoạch năm 2021.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới tất cả CBCNV Công ty đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm qua.

Phần 1

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2020

I. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN CHỦ YẾU:

*** Về thuận lợi:**

1. Sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Lãnh đạo Thành phố và sự hỗ trợ của các Sở Ban Ngành chức năng liên quan.

2. Sự quyết liệt trong chỉ đạo, linh hoạt trong điều hành của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty trong đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả công tác quản lý và năng suất lao động. Các Ban chuyên môn sau khi sắp xếp lại cơ cấu tổ chức đã phát huy được tính chủ động, linh hoạt và hiệu quả trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

3. Việc tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đầu tư đảm bảo nguồn nước và kịp thời thi công 05 tuyến ống cấp nước lớn bổ sung lưu lượng nước sạch giúp đáp ứng nhu cầu dùng nước cho thành phố..

*** Về khó khăn:**

1. Từ đầu năm 2020 đến nay, do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID nên nhu cầu sử dụng nước sạch của thành phố tăng trưởng thấp (*Ngành du lịch dịch vụ; giáo dục; sản xuất của các nhà máy, xí nghiệp không hoạt động*). Thêm vào đó, nguồn nguyên liệu hóa chất xử lý nước, vật tư thiết bị để đầu tư phát triển hệ thống cấp nước theo kế hoạch năm bị ảnh hưởng do thiếu nguồn cung ứng.

2. Ngay từ đầu năm 2020, việc xâm nhập mặn đến sớm và mức độ nhiễm mặn cao hơn nhiều so với các năm trước cùng với hoạt động của các hồ thủy điện đầu nguồn đã gây ảnh hưởng lớn đến nguồn cấp nước cho thành phố (cả về lưu lượng và chất lượng).

3. Thủ tục quản lý đầu tư xây dựng hiện hành còn mất nhiều thời gian, dẫn đến tiến độ thực hiện một số dự án trễ, không kịp thời đáp ứng được nhu cầu phát triển cấp nước của thành phố.

4. Một số quy định về khoảng cách bố trí các công trình hạ tầng gây khó khăn cho việc phát triển các tuyến ống cấp nước trong điều kiện không gian dành cho công trình hạ tầng ở đô thị hiện nay rất hạn chế.

5. Mạng lưới đường ống tại một số khu vực còn bất cập, chưa đảm bảo tính chuyên dẫn và phân phối nên rất khó khăn trong việc điều tiết mạng lưới khi cần thiết. Một bộ phận mạng lưới đường ống cấp nước cũ, qua nhiều thời kỳ xuống cấp vẫn chưa được cải tạo thay thế đã làm cho chất lượng nước thiếu tính ổn định và gây thất thoát nước. Việc cải tạo các tuyến cũ dưới vỉa hè, đường nhựa để giảm thất thoát và nâng cao chất lượng nước còn gặp nhiều khó khăn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 2020:

1. Thực hiện mục tiêu sản xuất kinh doanh:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % so với KH
1	Nước sản xuất	Triệu m ³	100,363	101,978	101,6%
2	Nước ghi thu	Triệu m ³	84,243	85,652	101,7%
3	Tỷ lệ thất thoát	%	16,06	15,90	- 0,16%
4	Doanh thu ngành nước	Tỷ đồng	480,899	485,776	101,0%
5	Doanh thu ngành XL	Tỷ đồng	3,500	5,172	147,8%
6	Các khoản nộp ngân sách	Tỷ đồng	121,000	130,723	108,0%
7	Thu nhập bình quân /người/tháng	Triệu đồng	15,9	16,3	102,5%

2. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển năm 2020:

- Trong công tác đầu tư cải tạo nâng công suất cấp nước, mở rộng mạng lưới đường ống của Công ty tuân thủ theo quy hoạch cấp nước chuyên ngành đã được UBND thành phố Đà Nẵng ban hành theo Quyết định 9018/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 và Kế hoạch phát triển hệ thống cấp nước thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2020-2025 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 21/01/2020.

- Công ty đã triển khai dự án: Nâng công suất nhà máy nước Cầu Đỏ thêm 60.000m³/ngày - GD2 (khởi công tháng 07/2020, dự kiến hoàn thành tháng 05/2021).

- Hoàn thành xây dựng các tuyến đập tạm ngăn mặn trên sông Cẩm Lệ, bao gồm tuyến số 1 dài khoảng 178m về phía thượng lưu cầu Nguyễn Tri Phương (cách cầu khoảng 150m) & tuyến số 2 dài khoảng 120,42m về phía hạ lưu cầu Nguyễn Tri Phương (cách cầu khoảng 130m) nhằm khắc phục và xử lý kịp thời tình trạng nhiễm mặn nguồn nước tại cửa thu nước Cầu Đỏ đảm bảo nguồn cấp nước cho thành phố trong mùa hè năm 2020.

- Việc hủy bỏ các dự án vay vốn ADB để tự đầu tư xây dựng mới mạng lưới đường ống truyền tải đã góp phần tiết giảm kinh phí đầu tư từ 35% đến 40% so với vay vốn ADB. Nhiều tuyến ống chuyển tải, phân phối nước sạch được đầu tư lắp đặt góp phần giảm tình trạng nước yếu, thiếu nước cục bộ tại một số khu vực dân cư và nâng cao chất lượng nước. Công ty cơ bản đã đáp ứng công suất cấp nước bình quân từ 280.000 - 310.000m³/ngày; duy trì ổn định và phát huy tốt năng lực sản xuất và đã triển khai thi công 05 tuyến ống cấp nước:

(1) Tuyến ống cấp nước D500-400 DI đường Võ Nguyên Giáp – Hoàng Sa (đoạn từ đường Hồ Xuân Hương đến đường Nguyễn Phan Vinh) đã được thi công hoàn thành đưa vào vận hành để tăng cường áp lực lưu lượng cho khu vực quận Ngũ Hành Sơn và quận Sơn Trà. Tuyến ống có tổng chiều dài 6.952m.

(2) Thi công hoàn thành và đưa vào vận hành tuyến ống D600 DI đường Hồ Xuân Hương tăng cường áp lực lưu lượng cho khu vực quận Ngũ Hành Sơn.

(3) Triển khai thi công tuyến ống cấp nước D400 DI đường Võ Nguyên Giáp – Trường Sa (đoạn từ Hồ Xuân Hương đến Võ Quý Huân) để đảm bảo cung cấp nước cho khu vực quận Ngũ Hành Sơn. Hiện khối lượng thi công đạt 30%, dự kiến hoàn thành trong đầu quý II năm 2021.

(4) Tuyến ống cấp nước D1200-1000-800DI đường Thăng Long (đoạn từ Nhà máy nước Cầu Đỏ đến cầu Tiên Sơn). Tổng chiều dài toàn tuyến là 6.950m. Trong năm 2020, đã triển khai thi công đoạn từ cầu Cẩm Lệ đến cầu Nguyễn Tri Phương để cùng với tiến độ thi công nâng cấp, cải tạo cảnh quan vỉa hè đường Thăng Long. Toàn bộ tuyến ống dự kiến hoàn thành trong quý II năm 2021.

(5) Triển khai thi công tuyến ống cấp nước D1200-800DI Hòa Liên (đoạn từ NMN Hòa Liên đến đường số 2 KCN Hòa Khánh), trong đó đã thi công hoàn thành tuyến ống D800 trên đường số 2 KCN Hòa Khánh. Toàn bộ tuyến ống dự kiến hoàn thành trong quý II năm 2021.

- Trong năm 2020, Công ty đã đầu tư 28,349 tỷ đồng để phát triển và cải tạo mạng lưới đường ống phân phối, lắp đặt và sửa chữa, thay thế đồng hồ điện từ để kiểm soát thất thoát nước; mua sắm mới, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị, máy móc và cải tạo, nâng cấp các công trình xử lý tại các nhà máy, trạm cấp nước đảm bảo hoạt động cấp nước liên tục, an toàn. Trong đó:

Đầu tư 25,535 tỷ đồng cho phát triển và cải tạo mạng lưới đường ống đường ống phân phối các khu vực với chiều dài đường ống lắp đặt mới 42,285 km và chiều dài đường ống cải tạo là 14,37 km.

+ Vùng Hải Châu: Đầu tư 3,042 tỷ đồng, chiều dài đường ống lắp đặt mới 2,579 km và cải tạo 1,849 km;

+ Vùng Thanh Khê: Đầu tư 2,625 tỷ đồng, chiều dài đường ống lắp đặt mới 2,015 km và cải tạo 1,681 km;

+ Vùng Liên Chiêu: Đầu tư 6,155 tỷ đồng, chiều dài đường ống lắp đặt mới 14,388 km và cải tạo 4,263 km;

+ Vùng Cẩm Lệ: Đầu tư 7,144 tỷ đồng, chiều dài đường ống lắp đặt mới 16,987 km và cải tạo 3,534 km;

+ Vùng Sơn Trà: Đầu tư 2,786 tỷ đồng, chiều dài đường ống lắp đặt mới 2,224 km và cải tạo 1,707 km;

+ Vùng Ngũ Hành Sơn: Đầu tư 3,782 tỷ đồng, chiều dài đường ống lắp đặt mới 4,093 km và cải tạo 1,337 km.

- Xây dựng phòng làm việc của Trung tâm Quản lý vận hành hệ thống cấp nước Dawaco kịp thời phục vụ hoạt động của Trung tâm ngay khi thành lập.

- Triển khai thực hiện việc cung cấp, thi công lắp đặt thiết bị cho Trung tâm Quản lý vận hành hệ thống cấp nước Dawaco và nâng cấp hệ thống điều khiển SCADA Nhà máy nước Cầu Đỏ, Sân Bay với chi phí đầu tư khoảng 13,42 tỷ đồng từ nguồn vốn Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ của doanh nghiệp để vận hành, kiểm soát, điều hòa áp lực, lưu lượng mạng lưới và điều chỉnh chế độ vận hành bơm tại các nhà máy/trạm cấp nước phù hợp với nhu cầu sử dụng nước trên mạng lưới, góp phần giảm thất thoát nước.

- Đã đầu tư hơn 4,0 tỷ đồng từ nguồn vốn Công ty để nâng cấp, cải tạo các phòng làm việc tại văn phòng Công ty cho phù hợp với quy mô doanh nghiệp và tổ chức hợp lý công năng sử dụng, tạo thuận lợi cho công việc và đáp ứng yêu cầu công tác quản lý; đồng thời góp phần tạo dựng bộ mặt khang trang, sạch đẹp, văn minh hiện đại cho doanh nghiệp.

- Triển khai cải tạo cảnh quan và hạ tầng kỹ thuật nhà máy của NMN Cầu Đỏ cho phù hợp với quy mô của nhà máy với tổng mức đầu tư 2,7 tỷ đồng.

3. Công tác quản lý sản xuất nước và vận hành cấp nước:

- Duy trì ổn định sản xuất tại các nhà máy và trạm cấp nước. Kiểm soát tốt việc tiêu thụ điện năng, hóa chất luôn dưới định mức quy định của nhà nước.

- Nhờ việc đầu tư xây dựng các tuyến đập tạm ngăn mặn trên sông Cẩm Lệ để khắc phục và xử lý kịp thời tình trạng nhiễm mặn nguồn nước tại cửa thu nước Cầu Đỏ đã giúp tăng khai thác nguồn nước thô tại Cầu Đỏ và giảm bơm nước ngọt từ trạm bơm phòng mặn An Trạch về NMN Cầu Đỏ, dẫn đến giảm chi phí sản xuất (chi phí điện năng, mua nước thô,...).

Trong năm 2020, tổng số giờ chạy bơm An Trạch (tính cho cả 6 bơm) là 4.807 giờ (thấp hơn 3.832 giờ so với năm 2019) với lượng nước bổ sung từ đập An Trạch là 13,426 triệu m³, giảm 12,277 triệu m³ so với năm 2019 trong khi công suất cấp nước cho thành phố trong năm 2020 tương đương năm 2019. Lượng điện tiêu thụ để vận hành máy bơm do đó cũng giảm 368.489 kWh dẫn đến tiết kiệm được chi phí vận hành bơm An Trạch khoảng 3,873 tỷ đồng.

- Ngoài ra, 09 máy bơm hiệu quả năng lượng cao được thay thế tại NMN Cầu Đỏ theo dự án JCM (chính thức đưa vào vận hành từ cuối tháng 8/2017) đã tiếp tục phát huy hiệu quả trong tiết kiệm tiêu thụ điện năng, góp phần giảm chi phí sản xuất. Trong năm 2020, việc giảm tiêu thụ điện năng của 09 máy bơm đã giúp Công ty đã tiết kiệm khoảng 6,0 tỷ đồng.

- Việc thành lập Trung tâm Quản lý vận hành hệ thống cấp nước và chính thức đưa vào hoạt động trong năm 2020 đã bước đầu triển khai tự động hóa trong điều khiển vận hành cấp nước đảm bảo tính chính xác, kịp thời, hiệu quả trong việc kiểm soát áp lực, lưu lượng, chất lượng nước cấp trên toàn hệ thống, góp phần tiết kiệm chi phí (quản lý, vận hành, hóa chất, nhân công, ...), nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước và giảm thất thoát nước.

Nhìn chung, công tác sản xuất và cung cấp nước sạch của Công ty trong năm 2020 tương đối ổn định. Công ty đã xây dựng các kịch bản ứng phó nhằm phòng ngừa, giảm thiểu, loại bỏ các nguy cơ, rủi ro gây mất an toàn cấp nước, trình các cơ quan chức năng phê duyệt và triển khai thực hiện đã góp phần đảm bảo an ninh, an toàn nguồn cấp nước sạch cho thành phố.

4. Công tác quản lý chất lượng nước.

- Trong năm 2020, nguồn nước sông tại Cầu Đỏ bị nhiễm mặn nghiêm trọng với tần suất và mức độ nhiễm mặn cao hơn năm 2019. Tổng số ngày nhiễm mặn là 117 ngày và độ mặn cao nhất ghi nhận được là 5.863mg/l (ngày 10/3/2020). Công ty đã kiểm soát chặt chẽ chất lượng nguồn nước thô đảm bảo nước cấp cho thành phố không bị nhiễm mặn.

- Có giải pháp kịp thời khắc phục sự cố nguồn nước thô hồ Hòa Trung bị mùi và nhiễm Sắt, Mangan đảm bảo chất lượng nước sạch cấp vào mạng lưới. Việc tăng cường kiểm soát chất lượng nước trên mạng lưới phân phối đã giúp xử lý kịp thời các trường hợp nước cấp cho khách hàng không đạt chất lượng.

- Hoàn thành việc công nhận đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2017 và chính thức đưa vào hoạt động đối với Trung tâm phân tích kiểm nghiệm nước (LabDawaco) bước đầu đã giúp chủ động, cải thiện hiệu quả công tác quản lý và giám sát chất lượng nước trên toàn hệ thống cấp nước thành phố, góp phần đảm bảo sự ổn định về chất lượng nước sạch cấp cho khách hàng.

5. Công tác giảm thất thoát, thất thu.

- Trong năm 2020, Công ty đã tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát rò rỉ, các điểm xì vỡ và xác định khu vực thất thoát cao để khoanh vùng xử lý khắc phục thất thoát cơ học. Đã phát hiện và sửa chữa 7.088 điểm ống bể, trong đó có 296 điểm ống bể lớn ($D \geq 100$); Thay thế 8.069 đồng hồ chạy không chính xác; Cải tạo, thay thế 14,514 km đường ống cũ, hư hỏng, kém chất lượng.

- Tỷ lệ thất thoát nước tính dồn năm 2020 là 15,9%: hoàn thành kế hoạch UBND TP giao và cao hơn 1,41% so với kế hoạch Công ty giao.

- Ban chỉ đạo chống thất thu đã tăng cường kiểm soát việc áp giá, đôn đốc các Xi nghiệp Cấp nước tiến hành ký lại hợp đồng tiêu thụ nước, điều chỉnh định mức theo đối tượng sử dụng. Giá nước bình quân tính đôn năm 2020 là 5.672 đồng/m³, thấp hơn so với năm 2019 là 452 đồng/m³. Về chỉ tiêu ký lại hợp đồng tiêu thụ nước, Công ty hoàn thành 65,8%, thấp hơn 34,2% so với kế hoạch năm.

- Công ty đã triển khai thành công Đề án dừng thu tiền nước tại nhà và chuyển sang thu qua ngân hàng, các quầy thu và các tổ chức trung gian. Tỷ lệ thu qua các tổ chức trung gian đã đạt 97,5%, đến nay đạt 99% chỉ còn 1% thu tại nhà các hộ neo đơn và người già. Điều này đã góp phần đáng kể trong công tác chống thất thu. Trong năm 2020, kết quả tỷ lệ % tiền thu so với tổng tiền phải thu theo hóa đơn phát hành tính đôn cả năm đạt 98,6%, cao hơn 9,6% so với kế hoạch năm; Tỷ lệ % hóa đơn thu được tiền so với tổng số hóa đơn phát hành năm 2020 đạt 97,8%, cao hơn 14,8% so với kế hoạch năm.

6. Quản lý, chăm sóc khách hàng và công tác truyền thông.

- Trong năm 2020, Công ty đã phát triển 7.073 khách hàng nâng tổng số đồng hồ khách hàng hiện đang quản lý đạt 302.287 đồng hồ. Trong đó, số đồng hồ không phát hành hóa đơn là 17.637 đồng hồ, chiếm tỷ lệ 5,8%.

- Nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, Công ty đã ứng dụng CNTT vào quy trình chăm sóc và quản lý khách hàng qua Trung tâm chăm sóc khách hàng (Call Center) – Tổng đài điện thoại 1900 2345 22 để giải đáp, xử lý nhanh gọn mọi thắc mắc của khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước.

- Công tác truyền thông đã được chú trọng, kịp thời tuyên truyền thông tin về các dự án, công trình cần thiết (đập ngăn mặn trên sông Cẩm Lệ), hỗ trợ xử lý khiếu nại của khách hàng trên các phương tiện truyền thông.

7. Công tác sắp xếp tổ chức và quản lý lao động.

- Tiếp tục sắp xếp lại lao động và bộ máy quản lý chuyên môn hóa nhằm từng bước hoàn thiện cơ cấu tổ chức, giảm tối đa các bất cập, chồng chéo trong xử lý công việc, tạo môi trường làm việc gắn kết, phát huy cao nhất năng suất và hiệu quả làm việc của từng vị trí công việc vì mục tiêu chung phát triển Công ty ngày càng vững mạnh.

- Tính đến 31/12/2020, tổng số lao động của Công ty kể cả lao động thời vụ là 532 người, trong đó có 166 lao động nữ; lao động có trình độ đại học và trên đại học là 230 người, chiếm 43,23%; trình độ cao đẳng, trung cấp là 122 người, chiếm 22,93%; công nhân kỹ thuật (có bằng nghề) 46 người, chiếm 8,65%.

- Ngoài ra, để nâng cao năng suất lao động và tiết kiệm chi phí, Công ty đã ban hành các Quy chế tiền lương, đãi ngộ lao động, chính sách hỗ trợ đối với lực lượng lao động dôi dư, nghỉ hưu trước tuổi.

Có thể nói, công tác quản lý lao động của Công ty đã đi vào nề nếp, năng suất lao động ngày càng tăng. Nếu tính theo sản lượng m³ nước ghi thu thì Công ty Cổ

phần Cấp nước Đà Nẵng là một trong những đơn vị tiên phong trong việc sử dụng ít nhân lực nhất của ngành cấp nước.

8. Về công tác thực hiện chế độ chính sách, chăm lo đời sống và tham gia các hoạt động xã hội.

- Trong tình hình dịch bệnh làm ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội chung của thành phố nhưng Công ty vẫn duy trì ổn định thu nhập cho người lao động ở mức bình quân là 16,284 triệu đồng/người/tháng, cao hơn 3,8% so với năm 2019 và cao hơn 2,4% so với kế hoạch năm.

- Công ty đã thực hiện tốt các chế độ chính sách về pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; đặc biệt số lao động thời vụ lâu năm cũng đã được ký hợp đồng và đóng bảo hiểm xã hội. Ngoài ra, Công ty còn mua bảo hiểm con người cho toàn thể CBCNV với mức 260.000 đồng/người/năm. Phối hợp với tổ chức Công đoàn giải quyết trợ cấp khó khăn cho 322 lượt CBCNV hoặc người thân đau ốm với tổng số tiền là 226,5 triệu đồng từ quỹ phúc lợi năm 2020.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn CBCNV chấp hành quy định về bảo đảm an toàn lao động, phòng chống cháy nổ. Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, đồng phục cho CBCNV Công ty trong năm 2020.

- Quan tâm chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho người lao động. Công ty cũng đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV vào những thời điểm phù hợp đảm bảo an toàn về phòng chống dịch bệnh theo quy định.

- Cùng với mục tiêu phát triển doanh nghiệp, Công ty tiếp tục làm tốt công tác xã hội, chăm lo cộng đồng thông qua việc thăm hỏi, hỗ trợ, giúp đỡ các tổ chức từ thiện, phụng dưỡng mẹ VNAH và các hộ nghèo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam.

III. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT

- Năm 2020, tình hình sản xuất kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn nhưng Công ty đã cơ bản duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh, làm tốt công tác tinh giảm biên chế, tinh gọn bộ máy tổ chức, nâng cao hiệu quả làm việc của các đơn vị đảm bảo doanh thu ngành nước đạt mức kế hoạch và cơ bản hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đó là nhờ sự chỉ đạo kịp thời, quyết liệt của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã giúp giải quyết nhanh các tình huống phát sinh trong sản xuất kinh doanh cùng với sự cố gắng nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ của toàn thể CBCNV trong Công ty.

- Việc triển khai đồng bộ đầu tư nâng công suất các nhà máy nước đi đôi với mở rộng mạng lưới cấp nước; sắp xếp bộ máy quản lý để chuyên môn hóa, nhanh chóng triển khai thu tiền nước qua ngân hàng và các điểm thu hộ; ứng dụng công nghệ thông tin vào quy trình sản xuất, chăm sóc và quản lý khách hàng đã giúp nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước và góp phần hoàn thành mục tiêu cấp nước an toàn theo chủ trương chung của Thành phố.

- Việc chuyển đổi sang hình thức Công ty cổ phần đã giúp Công ty chủ động trong việc xây dựng kế hoạch, chiến lược sản xuất kinh doanh hàng năm và dài hạn; nâng cao ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm của người lao động và các cấp quản lý. Đặc biệt, hiệu quả sản xuất kinh doanh đã tăng lên, đóng góp nhiều hơn cho ngân sách thành phố, bảo đảm lợi nhuận cho cổ đông cao hơn lãi suất ngân hàng kỳ hạn 12 tháng và duy trì thu nhập ổn định cho CBCNV.

- Sau 4 năm cổ phần hóa, Công ty đã đạt được nhiều đổi mới, công tác điều hành và đầu tư xây dựng nhiều công trình mang tính đột phá. Hiệu quả của mô hình tổ chức mới và cơ chế quản lý mới đã thể hiện rõ rệt ở khía cạnh lợi ích của cả 3 chủ thể nhà nước, doanh nghiệp và xã hội. Giảm gánh nặng đầu tư từ ngân sách, thu vào ngân sách nhiều hơn; doanh nghiệp chủ động trong sản xuất kinh doanh, có cơ chế kiểm soát, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Người lao động được trả lương gắn với năng lực và hiệu quả sản xuất kinh doanh. Khách hàng được chăm sóc, phục vụ tốt hơn.

- Bên cạnh những kết quả đạt được trong năm qua, Công ty vẫn còn một số hạn chế như sau:

(1) Không hoàn thành kế hoạch Công ty giao về chỉ tiêu tỷ lệ thất thoát nước. Các đơn vị quản lý mạng lưới cấp nước vẫn chưa có những giải pháp quyết liệt, cũng như kế hoạch giảm thất thoát tại đơn vị.

(2) Các quy trình sản xuất tuy đã có song chưa được duy trì một cách nghiêm túc thường xuyên, dẫn đến tình trạng hoạt động của một số máy móc thiết bị tại các nhà máy/trạm cấp nước chưa thật sự an toàn và hiệu quả. Các nhà máy/trạm cấp nước chưa làm tốt công tác bảo dưỡng thiết bị máy móc và vệ sinh công nghiệp.

(3) Việc chú trọng nhiều cho công tác xét nghiệm nước, ít tập trung cho công tác kiểm soát chất lượng nước và giám sát việc xử lý nước tại các nhà máy/trạm cấp nước; đồng thời do thiếu sự phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ kịp thời trong công tác xử lý nước giữa LabDawaco và các nhà máy/trạm cấp nước, dẫn đến đôi lúc, có thời điểm chất lượng nước cấp vào mạng lưới chưa đạt yêu cầu.

(4) Việc phân vùng tách mạng đã hoàn thành về cơ bản nhưng chưa hoàn thiện, do đó đã dẫn đến việc quản lý thất thoát nước theo vùng, khu vực và trên mạng phân phối gặp nhiều khó khăn.

(5) Đồng hồ không phát hành hóa đơn tại thời điểm 31/12/2020 chiếm 5,8% (tương ứng 17.637 đồng hồ) so với tổng số đồng hồ đang quản lý (302.287 đồng hồ), cao hơn so với 2019 là 2.413 đồng hồ.

(6) Công tác ký lại hợp đồng tiêu thụ nước của một số Xí nghiệp Cấp nước còn chậm. Hiện nay việc xác định số hộ dùng nước, số nhân khẩu dùng nước chưa thực sự chính xác.

(7) Công tác quyết toán, giải ngân năm 2020 đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhiều công trình tồn đọng đã được xử lý dứt điểm, nhiều công trình mới được triển khai thi công và hoàn thành trong năm. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế:

- Các hồ sơ thiết kế dự toán chưa đúng tiến độ. Chất lượng thiết kế công trình có lúc chưa cao. Nhiều công trình kế hoạch không thi công được hoặc thi công chậm so với kế hoạch.

- Các đơn vị triển khai các công trình không theo đúng kế hoạch nên nhiều công việc bị chậm tiến độ.

PHẦN 2

PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Duy trì ổn định sản xuất, đảm bảo cấp nước an toàn về chất lượng, lưu lượng và áp lực. Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Tập trung giảm thất thoát nước, xác định nguyên nhân gây thất thoát, đề xuất cụ thể và triển khai quyết liệt các giải pháp phòng chống thất thoát, phấn đấu giảm tỷ lệ thất thoát xuống mức $\leq 14,0\%$.

- Tiếp tục triển khai thi công và đẩy nhanh việc thực hiện các dự án, công trình trọng điểm còn dở dang đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ kế hoạch.

II. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 2021 :

1. Các chỉ tiêu chủ yếu (Dự kiến):

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	So với thực hiện 2020 (%)
1	Nước sản xuất	Triệu m ³	100,302	98,4%
2	Nước ghi thu	Triệu m ³	86,260	100,7%
3	Tỷ lệ thất thoát	%	14,0	- 1,9%
4	Giá trị xây lắp (không tính giá trị do Dawacon thực hiện)	Tỷ đồng	30,000	105,8%
5	Doanh thu ngành nước	Tỷ đồng	481,935	99,2%
6	Chỉ tiêu ký lại hợp đồng tiêu thụ nước	%	100%	+ 34,2%
7	Các khoản nộp ngân sách	Tỷ đồng	130,000	99,45%
8	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	127,000	79,0%

2. Công tác sản xuất và cấp nước

- Đảm bảo công tác sản xuất tại các nhà máy/trạm cấp nước luôn được vận hành ổn định và thật sự an toàn, hiệu quả.

- Cung cấp đủ nguồn nước thô không bị mặn cho các nhà máy/trạm cấp nước và duy trì ổn định chất lượng nước cấp vào mạng lưới phân phối luôn đạt yêu cầu vệ sinh theo quy định hiện hành của Bộ Y tế.

- Khai thác tối đa, vận hành hiệu quả mạng lưới đường ống hiện có cũng như các dự án xây dựng mới nhà máy và các tuyến ống chuyên dẫn được thi công hoàn thành đưa vào hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu dùng nước của thành phố.

- Các Xí nghiệp Cấp nước tập trung quyết liệt cho công tác chống thất thoát, phối hợp với các đơn vị chức năng trong Công ty đề xuất và thực hiện các giải pháp giảm tỷ lệ thất thoát năm 2021 xuống thấp hơn so với năm 2020.

- Thực hiện vận hành các công trình xử lý, trạm bơm tăng áp thông qua hệ thống SCADA từ Trung tâm Quản lý vận hành HTC.N.

3. Công tác đầu tư phát triển trọng tâm trong năm 2021:

- Hoàn thiện thi công, đấu nối và nghiệm thu đưa vào khai thác vận hành công trình: Tuyến ống D500, D400DI đường Võ Nguyên Giáp – Hoàng Sa (đoạn từ Hồ Xuân Hương đến Nguyễn Phan Vinh) trong tháng 01/2021.

- Tập trung đẩy mạnh tiến độ thi công các công trình trọng điểm: Tuyến ống D400 DI đường Võ Nguyên Giáp – Trường Sa (đoạn từ Hồ Xuân Hương đến Võ Quý Huân); Tuyến ống D1200, D1000, D800 DI đường Thăng Long; Tuyến ống D1200, D1000, D800 DI Hòa Liên (đoạn từ NMN Hòa Liên đến đường số 2 KCN Hòa Khánh) và quyết liệt đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công dự án: Nâng công suất NMN Cầu Đỏ thêm 60.000m³/ngày - Giai đoạn 2 đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ kế hoạch.

- Triển khai thi công trước hạng mục xây dựng bể chứa nước sạch và cụm xử lý bùn thuộc dự án Xây dựng NMN Hòa Trung – giai đoạn 2 để trước mắt đáp ứng khả năng xử lý khi vận hành ở công suất 15.000m³/ngày.

- Đẩy nhanh tiến độ thủ tục pháp lý liên quan và triển khai thi công dự án: Nâng công suất trạm bơm nước thô An Trạch lên 420.000m³/ngày và tuyến ống nước thô D1200DI từ trạm bơm An Trạch về NMN Cầu Đỏ.

- Chuẩn bị hồ sơ liên quan để sớm triển khai thi công Tuyến ống truyền tải phía Đông Nam thành phố Đà Nẵng đồng thời phối hợp với đơn vị tư vấn khẩn trương hoàn thiện hồ sơ quy hoạch chi tiết một số tuyến truyền tải mới. Triển khai thiết kế và thi công khi đủ điều kiện.

- Hoàn thành công trình Tuyến ống nước sạch DN500 DI từ đường C16 Khu công nghệ cao đến tuyến ống hiện trạng đường Nguyễn Tất Thành phần chưa có mặt bằng (272m ống DN500 DI còn lại chưa thi công được do khu Công nghệ thông tin đang thi công đường).

- Hoàn thành thi công lắp đặt hệ thống công nghệ xử lý bùn tại NMN Sân Bay và đầu tư phần xây dựng bể thu bùn xả từ các công trình xử lý nhằm hoàn thiện hệ thống xử lý bùn cho NMN Sân Bay.

- Hoàn thành thi công lắp đặt hệ thống điều khiển SCADA Nhà máy nước Cầu Đỏ, Sân Bay để đi vào hoạt động và vận hành từ Trung tâm QLVH HTC.N.

- Tiếp tục hoàn thiện việc nâng cấp cải tạo văn phòng làm việc Công ty.

- Triển khai thực hiện công trình Xây dựng hạ tầng kỹ thuật nhà máy nước Cầu Đỏ (hệ thống đường giao thông nội bộ, thoát nước mưa, điện chiếu sáng) trên cơ sở hiện trạng và quy hoạch được phê duyệt.

- Thực hiện các công việc chuẩn bị liên quan để ngay khi có chủ trương thống nhất của UBND thành phố sẽ triển khai xây dựng công trình ngăn mặn trên sông Cẩm Lệ kết hợp mở rộng cầu Hòa Xuân cách cửa thu nước Cầu Đỏ khoảng 4.500m về phía hạ lưu.

- Hoàn thành các thủ tục liên quan để thanh toán và quyết toán vốn đối với các dự án, công trình đã hoàn thành thi công và nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Hoàn thành xây dựng cửa thu nước mới tại nhà máy nước Cầu Đỏ và vận hành tự động hóa việc lấy nước khi nhiễm mặn.

- Nâng cấp, sửa chữa cải tạo các cơ sở sản xuất, văn phòng các Xí nghiệp đảm bảo ổn định và an toàn sản xuất cho người lao động.

4. Công tác quản lý và chăm sóc khách hàng:

- Cập nhật thông tin dữ liệu khách hàng. rà soát hoàn thiện quy trình quản lý khách hàng cho phù hợp, thống nhất, đáp ứng yêu cầu quản lý.

- Giải quyết nhanh, kịp thời các khiếu nại, thắc mắc của khách hàng và phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của hệ thống chăm sóc khách hàng Call Center nhằm đem lại sự hài lòng đối với khách hàng.

- Tăng cường quản lý nhân viên ghi chỉ số đồng hồ, nhân viên chăm sóc khách hàng, hạn chế tối đa các trường hợp khiếu kiện do không ghi hoặc ghi không chính xác hoặc thái độ phục vụ không tốt.

- Hoàn thành dứt điểm việc ký lại hợp đồng tiêu thụ nước và định kỳ thống kê số nhân khẩu, hộ dùng nước theo tháng, năm.

5. Việc làm, tiền lương, đời sống, chính sách:

- Đảm bảo lương, thu nhập cho người lao động công bằng, đúng chế độ. Duy trì ổn định việc làm, tiền lương và thu nhập cho người lao động với mức tăng 1,94% so với năm 2020.

- Củng cố, sắp xếp, xây dựng hoàn thiện mô hình các Xí nghiệp Cấp nước đảm bảo tính thống nhất, tinh gọn bộ máy và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Chuẩn bị các công việc liên quan để triển khai thí điểm khoán lương cho Xí nghiệp Cấp nước trong Quý 3/2021.

- Tiếp tục duy trì truyền thống của Công ty trong việc tham gia các hoạt động xã hội, phong trào thi đua yêu nước và đóng góp cho cộng đồng.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHỦ YẾU:

1. Thường xuyên thực hiện nghiêm túc việc duy tu, bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp tất cả các máy bơm, thiết bị (điện, điện tử) và các công trình xử lý tại các nhà

máy/trạm cấp nước nhằm duy trì ổn định vận hành sản xuất, tạo môi trường làm việc sạch đẹp và diện mạo khang trang tại các nhà máy/trạm cấp nước.

2. Tập trung cho công tác kiểm soát chất lượng nước tại từng công đoạn xử lý và giám sát việc xử lý nước của các nhà máy/trạm cấp nước; kiểm soát tốt chất lượng nước sạch trong mạng lưới đường ống, kịp thời xử lý khắc phục các sự cố về chất lượng nước đảm bảo nước cấp đạt yêu cầu vệ sinh theo quy định.

3. Chú trọng bảo dưỡng các thiết bị, van khóa trên mạng lưới và định kỳ kiểm tra các tuyến ống nước thô, tuyến ống chuyển dẫn nước sạch chính đảm bảo vận hành cấp nước an toàn.

4. Đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công và tăng cường công tác giám sát kỹ thuật của chủ đầu tư đối với các dự án và công trình trọng điểm đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ kế hoạch, đạt yêu cầu chất lượng và vận hành an toàn hiệu quả ngay khi được nghiệm thu bàn giao đưa vào khai thác.

5. Tiếp tục triển khai và từng bước hoàn thiện việc tự động hóa trong quản lý vận hành sản xuất tại các nhà máy và trạm bơm tăng áp. Áp dụng những giải pháp mới, tiên tiến vào công tác quản lý sản xuất, thi công.

6. Tiếp tục áp dụng các biện pháp cơ bản về phòng chống thất thoát:

- Khắc phục thất thoát cơ học: Kiểm soát rò rỉ, xác định các điểm xì vỡ và khu vực thất thoát cao để khoan vùng xử lý; Cải tạo, thay thế tuyến ống cũ, hư hỏng, kém chất lượng; Rà soát lắp đặt bổ sung các đồng hồ phân vùng tách mạng quản lý để xác định chính xác lượng nước cấp cho từng vùng, khu vực, cụm; Kiểm soát chặt chẽ và đảm bảo tính chính xác cao trong công tác ghi chỉ số đồng hồ; Hạn chế sai sót trong việc phát hành hoá đơn; Điều tiết liên tục chế độ vận hành bơm nước theo áp lực, lưu lượng, giờ dùng nước; Tăng cường kiểm soát thất thoát nước trên mạng lưới và tại các khu dân cư, khu chung cư.

- Tăng cường chất lượng thiết kế, thi công, giám sát công trình; Định kỳ kiểm tra độ chính xác, duy tu, bảo dưỡng các đồng hồ vùng và khu vực.

7. Thường xuyên kiểm soát chất lượng dịch vụ khách hàng. Tăng cường kiểm soát từ khâu đọc chỉ số đồng hồ, nhập dữ liệu, áp giá nước, thu tiền và công tác chăm sóc khách hàng. Áp dụng các quy chế thưởng phạt trong thực hiện nhiệm vụ chỉ tiêu kế hoạch được giao và chế tài xử phạt khi áp giá không đúng đối tượng dùng nước.

8. Tăng cường công tác quản lý lao động, siết chặt kỷ luật kỷ cương. Thường xuyên giám sát, kiểm tra đôn đốc, nhắc nhở việc chấp hành nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, các quy chế, quy định của Công ty nhằm đảm bảo sự nghiêm túc, công bằng, công khai trong quan hệ lao động.

9. Chú trọng áp dụng các biện pháp quản lý tiên tiến, tăng cường kiểm tra, giám sát. Phát huy dân chủ và xây dựng mối quan hệ hài hòa, tiến bộ; giải quyết kịp thời, thỏa đáng tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người lao động; xây dựng tinh thần

đoàn kết, rèn luyện tác phong công nghiệp, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, thực hiện mục tiêu phát triển Công ty bền vững.

Trên đây là một số đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và biện pháp thực hiện kế hoạch năm 2021 kính trình Hội nghị xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn Quý vị đại biểu./.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị trong Công ty;
- Lưu VT/Thư ký HĐQT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**
HỒ HƯƠNG

Số: 04/2021/CTCN-BKS

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Kính thưa Quý vị Cổ đông/Đại diện Cổ đông,

Kính thưa Quý vị Đại biểu Công ty Cổ phần cấp nước Đà Nẵng!

Thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước và các quy định Pháp luật hiện hành.

Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin báo cáo tình hình hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng trong năm 2020 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020:

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, tổ chức họp, trao đổi thông tin định kỳ và tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định của pháp luật của Công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, cụ thể:

1. Xây dựng chương trình hoạt động kiểm tra, giám sát từng quý, 06 tháng và năm;
2. Tham gia rà soát, đánh giá, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Điều lệ, quy chế, quy định, quy trình quản lý... của Công ty.
3. Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành trong năm 2020;
4. Tổ chức thu thập thông tin, xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác giám sát, phân tích Báo cáo tài chính định kỳ, đảm bảo tính kịp thời và có chất lượng.
5. Phối hợp tham gia xây dựng quy chế tiền lương; quy chế PCCC và kiểm định đồng hồ; quy chế khoán công đóng mở nước của Công ty...
6. Phối hợp tham gia xây dựng cơ chế khuyến khích người lao động nghỉ trước tuổi.
7. Thực hiện thẩm định, phân tích, đánh giá về tình hình, kết quả kinh doanh và công tác quản trị doanh nghiệp theo định kỳ.
8. Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát trực tiếp tại Công ty TNHH MTV Xây Lắp cấp thoát nước Đà Nẵng.
9. Giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành;
10. Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

11. Tham gia ý kiến trong việc tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
12. Thẩm tra các báo cáo tài chính quý, 06 tháng và báo cáo năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính cũng như giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật, điều lệ, quy chế Công ty.
13. Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ hàng quý (04 quý) và tuân thủ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY VÀ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020

1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức nhiều cuộc họp để triển khai, thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung vào các mục tiêu, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật liên quan. Đã bám sát định hướng chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế để đưa ra những quyết định, các chỉ đạo về quản trị một cách chính xác, kịp thời

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị đã phối hợp tốt cùng với Ban điều hành chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2. Về hoạt động quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc:

Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực trong việc chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị đến các thành viên trong Ban Tổng giám đốc, các phòng ban nghiệp vụ để thực hiện.

Việc điều hành sản xuất kinh doanh có những đổi mới, bám sát diễn biến tiến độ thực hiện kế hoạch của các đơn vị, thường xuyên cập nhật thông tin điều hành kinh doanh, rà soát, đánh giá mức độ phù hợp của các giải pháp đã đưa ra để điều chỉnh linh hoạt, bổ sung các giải pháp mới phù hợp hơn với từng thời điểm; Các kiến nghị của các đơn vị được xem xét, giải quyết kịp thời; Điều hành dòng tiền được chú trọng đã góp phần gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

3. Về phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban điều hành

Các Phòng, Ban nghiệp vụ của Công ty đã cung cấp các tài liệu, thông tin cần thiết theo yêu cầu cho Ban kiểm soát để thực hiện chức năng, quyền hạn và nghĩa vụ

của Ban kiểm soát. Một số kiến nghị của Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban Điều hành nghiên cứu tiếp thu để triển khai thực hiện.

Ban kiểm soát luôn quan tâm, chú trọng sự phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các Phòng, Ban nghiệp vụ Công ty trong suốt quá trình tổ chức thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định hiện hành.

Ban kiểm soát thực hiện thông báo kịp thời cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác về Kế hoạch giám sát, phân công nhiệm vụ cho Kiểm soát viên và kết quả công tác giám sát đã thực hiện.

4. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính 6 tháng và Báo cáo tài chính năm của Công ty. Ban kiểm soát đánh giá như sau:

Ban kiểm soát chưa nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động quản trị kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty các quy định liên quan và chấp hành đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

Các ý kiến đóng góp của Ban kiểm soát đều được tôn trọng và cân nhắc trong các quyết định của Hội đồng quản trị.

III. CÔNG TÁC KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Thực hiện chế độ kiểm toán:

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt là đơn vị kiểm toán độc lập tham gia kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính năm 2020. Ban kiểm soát luôn duy trì kênh thông tin hiệu quả với kiểm toán độc lập để đảm bảo giám sát được chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính cũng như cập nhật kịp thời các kết quả kiểm toán báo cáo tài chính.

Ban kiểm soát đã thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng và Báo cáo tài chính năm 2020 được soát xét, kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (là đơn vị đã được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán).

Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2020, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2020, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

Đơn vị tính : đồng

Stt	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2020	THỰC HIỆN 2020	TH/KH (%)
1	Sản lượng nước ghi thu	m3	84.243.000	85.651.639	102%
2	Doanh thu	đồng	484.799.000.000	491.314.677.663	101%
	<i>Ngành nước</i>	đồng	<i>480.899.000.000</i>	<i>485.776.201.647</i>	<i>101%</i>
	<i>Ngành Xây lắp</i>	đồng	<i>3.500.000.000</i>	<i>5.139.728.927</i>	<i>147%</i>
	<i>Ngành Vật tư</i>	đồng	<i>400.000.000</i>	<i>367.328.907</i>	<i>92%</i>
	<i>Ngành nước đóng chai</i>	đồng		<i>31.418.182</i>	
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	120.000.000.000	160.760.563.993	134%
4	Thuế TNDN hiện hành	đồng		32.215.197.258	
5	Thuế TNDN hoãn lại	đồng		(8.664.602)	
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng		128.554.031.337	

Các chỉ tiêu về tài sản và nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 theo báo cáo tài chính, Ban kiểm soát tóm lược như sau:

Đơn vị tính : đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2019	THỰC HIỆN 2020	2020/2019 (%)
I.	Tổng tài sản	1.215.481.797.075	1.298.387.399.388	107%
1	Tài sản ngắn hạn	626.479.596.975	652.367.201.186	104%
2	Tài sản dài hạn	589.002.200.100	646.020.198.202	110%
II.	Tổng nguồn vốn	1.215.481.797.075	1.298.387.399.388	107%
1	Nợ phải trả	490.585.514.916	570.763.256.359	116%
	- <i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>169.672.283.171</i>	<i>186.683.722.370</i>	<i>110%</i>
	- <i>Nợ dài hạn</i>	<i>320.913.231.745</i>	<i>384.079.533.989</i>	<i>120%</i>
2	Vốn chủ sở hữu	724.896.282.159	727.624.143.029	100%
	- <i>Vốn góp của Chủ sở hữu</i>	<i>579.640.610.000</i>	<i>579.640.610.000</i>	<i>100%</i>
	- <i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	<i>8.993.538.265</i>	<i>8.993.538.265</i>	<i>100%</i>
	- <i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>20.332.152.122</i>	<i>59.152.916.904</i>	<i>291%</i>
	- <i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	<i>114.154.207.072</i>	<i>78.300.733.457</i>	<i>69%</i>
	- <i>Nguồn kinh phí và quỹ khác</i>	<i>1.775.774.700</i>	<i>1.536.344.403</i>	<i>87%</i>

Phân tích một số chỉ tiêu báo cáo tài chính tại 31/12/2020:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2020	NĂM 2019
I.	Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn		
1	Bố trí cơ cấu tài sản		
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	50,24%	51,54%
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	49,76%	48,46%
2	Bố trí cơ cấu nguồn vốn		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	43,96%	40,36%
	- Nguồn vốn Chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	56,04%	59,64%
II.	Khả năng thanh toán		
1	Khả năng thanh toán hiện hành	3,49 lần	3,69 lần
2	Khả năng thanh toán nhanh	2,60 lần	3,27 lần
III.	Tỷ suất lợi nhuận		
1	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	26,17%	29,88%
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	9,9%	13,46%
3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Nguồn vốn chủ sở hữu (ROE)	17,67%	22,57%

Qua việc phân tích các chỉ tiêu tại báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cho thấy, mặc dù năm 2020 là một năm có rất nhiều khó khăn của cả nước nói chung và thành phố Đà Nẵng nói riêng; đặc biệt là sự bùng phát, diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19, giá nước chưa được thành phố phê duyệt điều chỉnh, tuy nhiên Công ty vẫn kinh doanh có lãi và có sự phát triển bền vững vì đã duy trì tỷ số ROS, ROA, ROE ổn định (dù tỷ lệ thấp hơn năm 2019 từ 3-5%). Khả năng thanh toán các khoản nợ ở mức an toàn (>1)

3. Việc thanh toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát:

- Công ty đã thực hiện trích tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban điều hành số tiền: 3.454.800.000 đồng (chuyên trách là 3.286.800.000 đồng; không chuyên trách là 168.000.000 đồng).

- Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát: 1.081.200.000 đồng (chuyên trách là 1.015.200.000 đồng; không chuyên trách: 66.000.000 đồng)

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

1. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết Đại hội cổ đông, các quy chế quản trị nội bộ của Hội đồng quản trị.
2. Phối hợp với các đơn vị trong việc xây dựng chương trình phần mềm quản lý nhân sự và tiền lương trên toàn công ty.

3. Kiểm tra giám sát việc chi cổ tức cho cổ đông theo nghị quyết đại hội cổ đông; Kiểm tra, giám sát việc trích lập các quỹ theo Nghị quyết đại hội cổ đông và việc sử dụng các quỹ theo quy chế của công ty.
4. Giám sát việc thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán theo đúng quy định của Bộ tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
5. Thẩm định Báo cáo tài chính, kiểm tra, giám sát tình hình quản lý dòng tiền, phân phối lợi nhuận và quyết toán quỹ tiền lương.
6. Giám sát thực hiện chế độ quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng và các chế độ khác đối với người lao động nhằm thúc đẩy tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
7. Xem xét việc xây dựng các định mức, các biện pháp tiết giảm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
8. Giám sát việc xây dựng, giao và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh tại Công ty và Công ty con.
9. Giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế điều hành sản xuất kinh doanh, cơ chế tài chính, hiệu quả sử dụng vốn... của Công ty và Công ty con.
10. Xem xét việc ký kết các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư theo kế hoạch 2021 đã được Hội đồng quản trị thông qua.
11. Tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra và rà soát quy trình quản lý vật tư.
12. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện quản lý tài sản thuộc nguồn vốn của công ty, tài sản đi thuê của nhà nước (371 công trình theo Quyết định số 8450/QĐ-UBND) và tài sản thuộc nguồn vốn khác.
13. Giám sát công tác thu hồi công nợ, vốn, kiểm tra việc quản lý tài sản chuẩn bị kiểm kê.
14. Giám sát tình hình và kết quả tổ chức thực hiện các nội dung khác trong sản xuất kinh doanh và quản trị doanh nghiệp tại Công ty và Công ty con.

V. KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Hội đồng quản trị và Ban điều hành tiếp tục kiến nghị UBND thành phố xem xét để điều chỉnh giá nước sinh hoạt (Đà Nẵng là thành phố có giá nước sinh hoạt gần như thấp nhất so với các địa phương trong toàn quốc và chưa được điều chỉnh trong 7 năm qua) nhằm có nguồn lực tái đầu tư hạ tầng cấp nước, nâng công suất các nhà máy nước, lắp đặt thay thế đường ống ...
2. Đề nghị nhận chi phí phù hợp và kịp thời, đề nghị Công ty sớm ban hành quy định về Quy trình cải tạo, sửa chữa, nâng cấp hệ thống cấp nước (tài sản thuê, tài sản do Công ty tự đầu tư,...)
3. Đề nghị Công ty rà soát và sớm ban hành quy định về quản lý tài sản, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hóa;... nhằm phục vụ cho công tác quản lý ngày được tốt hơn.
4. Đề nghị Công ty tiếp tục góp ý, phê duyệt một số quy định, quy chế (Quy chế tiền lương, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy định về kiểm định đồng hồ,...) tại Công ty

TNHH MTV xây lắp cấp thoát nước Đà Nẵng và tăng cường công tác kiểm tra, quản lý tại Công ty con.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt về tình hình hoạt động năm 2020 và phương hướng năm 2021 của Ban Kiểm soát Công ty, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

Thay mặt Ban kiểm soát tôi chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các Phòng ban chức năng có liên quan cùng Quý cổ đông đã luôn tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Xin kính chúc các Quý cổ đông nhiều sức khỏe và thành đạt, chúc đại hội thành công.

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Thị Thu Hà



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

PHẦN III
CÁC TỜ TRÌNH THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt.

Báo cáo tài chính năm 2020 đã được công bố thông tin theo qui định, đồng thời đã được đăng tải trên website www.dawaco.com.vn của Công ty bao gồm:

1. Báo cáo của kiểm toán viên
2. Bảng cân đối kế toán ngày 31.12.2020
3. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
5. Thuyết minh báo cáo tài chính

Trong đó, một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo tài chính như sau:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đến ngày 31 tháng 12 năm 2020

ĐVT: đồng

Các chỉ tiêu		Mã số	31/12/2020	01/01/2020
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	652.367.201.186	626.479.596.975
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	14.780.871.526	11.935.899.789
II.	Đầu tư tài chính	120	471.329.066.135	543.727.662.898
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	54.065.787.230	26.250.873.394
IV.	Hàng tồn kho	140	91.809.302.077	26.640.162.388
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150	20.382.174.218	17.924.998.506
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	646.020.198.202	589.002.200.100
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210	100.000.000	
II.	Tài sản cố định	220	423.714.530.176	451.519.836.050
III.	Bất động sản đầu tư	230		
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	240	195.147.994.896	113.491.114.147
V.	Đầu tư tài chính dài hạn	250		
VI.	Tài sản dài hạn khác	260	27.057.673.130	23.991.249.903
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		270	1.298.387.399.388	1.215.481.797.075
C.	NỢ PHẢI TRẢ	300	570.763.256.359	490.585.514.916

Các chỉ tiêu		Mã số	31/12/2020	01/01/2020
I.	Nợ ngắn hạn	310	186.683.722.370	169.672.283.171
II.	Nợ dài hạn	330	384.079.533.989	320.913.231.745
D.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	727.624.143.029	724.896.282.159
I.	Vốn chủ sở hữu	410	726.087.798.626	723.120.507.459
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	411	579.640.610.000	579.640.610.000
2.	Thặng dư vốn cổ phần	412	8.993.538.265	8.993.538.265
3	Quỹ đầu tư phát triển	418	59.152.916.904	20.332.152.122
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	78.200.733.457	114.154.207.072
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	1.536.344.403	1.775.774.700
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		440	1.298.387.399.388	1.215.481.797.075

KẾT QUẢ KINH DOANH

Năm 2020

DVT: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Số tiền	
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	491.314.677.663
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	491.314.677.663
4.	Giá vốn hàng bán	11	258.615.277.921
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cấp dịch vụ	20	232.699.399.742
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	29.458.991.777
7.	Chi phí tài chính	22	10.726.908.053
8.	- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	6.419.322.254
9.	Chi phí bán hàng	25	42.541.718.592
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	53.781.952.918
11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	155.107.811.956
12.	Thu nhập khác	31	5.682.626.990
13.	Chi phí khác	32	29.874.953
14.	Lợi nhuận khác	40	5.652.752.037
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	160.760.563.993
16.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	32.206.532.656
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	128.554.031.337
18.	Lợi nhuận sau thuế	61	128.554.031.337

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK HĐQT, Ban TCKT.



LÊ ĐỨC QUÝ

TỜ TRÌNH

V/v Trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch Phân phối lợi nhuận năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông về trích lập và sử dụng nguồn lợi nhuận sau thuế theo báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

1/Phân phối lợi nhuận năm 2020:

- Lợi nhuận phân phối:	130.468.388.357	đồng
Năm trước:	1.914.357.020	đồng
Năm nay:	128.554.031.337	đồng

* Phân phối như sau:

Trích Quỹ đầu tư phát triển:	6.000.000.000	đồng
Trích Quỹ KT, phúc lợi:	9.712.188.187	đồng
Trích Quỹ thưởng Ban Quản lý, điều hành:	567.000.000	đồng
Chia cổ tức:	114.189.200.170	đồng
Tỷ lệ chia cổ tức:	19,7	%

2/Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

- Doanh thu:	484.635	triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	127.000	triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	99.060	triệu đồng
- Phân phối các quỹ:	23.707	triệu đồng
- Chia cổ tức:	75.353	triệu đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức:	13	%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK HĐQT, Ban TCKT.



LÊ ĐỨC QUÝ

TỜ TRÌNH

V/v Báo cáo Quỹ lương và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát cuối năm 2020 và kế hoạch quỹ lương và thù lao năm 2021

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo Quỹ lương và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch quỹ lương và thù lao năm 2021 như sau:

1/ Tình hình Quỹ tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

* Tổng tiền lương, thù lao HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát năm 2020: 4.536.000.000 đồng

Trong đó:

- Tiền lương HĐQT chuyên trách (3 người) số tiền lương là: 1.472.400.000 đồng
- Thù lao của HĐQT không chuyên trách (2 người) số tiền thù lao là: 168.000.000 đồng
- Tiền lương Ban điều hành (3 người) số tiền lương là: 1.814.400.000 đồng
- Tiền lương của Kiểm soát viên chuyên trách (2 người) số tiền lương là: 1.015.200.000 đồng
- Thù lao của Kiểm soát viên không chuyên trách (1 người) số tiền là: 66.000.000 đồng

2/ Kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021:

* Tổng tiền lương, thù lao HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát năm 2021: 4.320.000.000 đồng

Trong đó:

- Tiền lương HĐQT chuyên trách (3 người) số tiền lương: 1.728.000.000 đồng
- Thù lao của HĐQT không chuyên trách (2 người) số tiền thù lao là: 168.000.000 đồng
- Tiền lương Ban điều hành (3 người) số tiền lương là: 1.512.000.000 đồng
- Tiền lương của Kiểm soát viên chuyên trách (2 người) số tiền lương là: 846.000.000 đồng
- Thù lao của Kiểm soát viên không chuyên trách (1 người) số tiền là: 66.000.000 đồng

Nếu năm 2021, Công ty đạt và vượt kế hoạch sẽ có sự điều chỉnh theo qui định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt quyết toán Quỹ lương, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2020 và thông qua Quỹ lương, thù lao kế hoạch năm 2021.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK HĐQT, Ban TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ ĐỨC QUÝ

Số: 01/2021/TTr-BKS

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng.

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn danh sách các Công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn một trong các Công ty kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021. Danh sách các Công ty kiểm toán gồm:


- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

Các đơn vị kiểm toán trên nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán được Bộ Tài chính chấp thuận được kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021 theo Quyết định số 1773/QĐ-BTC ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Bộ tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK HĐQT, Ban KS.

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**
NGUYỄN THỊ THU HÀ



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

PHẦN IV
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 04 năm 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO
THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG**

- Kính thưa Quý vị đại biểu;
- Kính thưa Đại hội ;

Thay mặt Ban thẩm tra tư cách cổ đông tôi xin đọc Báo cáo Thẩm tra tư cách cổ đông:

Hôm nay, vào lúc 8 giờ, ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường tầng 11, Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng – Miền Trung, số 484-486 đường 2/9, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

Ban Thẩm tra tư cách cổ đông gồm các ông bà có tên sau:

- | | |
|---|------------|
| 1. Ông Ông Văn Mỹ: Giám đốc Trung tâm QL& VH HTCN | Trưởng ban |
| 2. Ông Phạm Văn Soạn: Phó Giám đốc Ban Kế hoạch - KT | Thành viên |
| 3. Ông Phạm Ngọc Thanh: Phó Giám đốc Ban HC-NS | Thành viên |
| 4. Bà Lê Thị Hồng Vân: Phó Giám đốc Ban KD-QHKH | Thành viên |
| 5. Ông Huỳnh Kim Minh: Nhân viên Ban HC – NS | Thành viên |
| 6. Ông Nguyễn Tiến Giang: Nhân viên Ban Kế hoạch - KT | Thành viên |
| 7. Bà Đinh Thị Hương Thảo: Nhân viên Ban TCKT | Thành viên |

Đã tiến hành thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 18/04/2021 như sau:

- | | | |
|--|-------------------|-------------|
| 1. Tổng số cổ phần: | 57.964.061 | cổ phần |
| 2. Tổng số cổ đông của Công ty: | 627 | cổ đông |
| 3. Tổng số cổ đông, người được UQ tham dự Đại hội: | 82 | cổ đông, UQ |
- Đại diện cho quyền sở hữu 57.574.661 cổ phần (trên tổng số 57.964.061 cổ phần), bằng 99,33% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty*

Trong đó:

- | | | |
|---|------------|------------|
| + Tổng số cổ đông tham dự trực tiếp: | 81 | cổ đông |
| <i>(Anh Hồ Hương và Anh Lê Đức Quý tính làm một cổ đông đại diện phần vốn NN)</i> | | |
| + Tổng số người được ủy quyền tham dự: | 01 | UQ tham dự |
| <i>(Anh Phạm Hồng Minh Ban TC – KT)</i> | | |
| + Cổ đông ủy quyền tham dự: | 455 | cổ đông |
| + Cổ đông không tham dự và không ủy quyền: | 91 | cổ đông |

4. Căn cứ khoản 1, điều 145 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH2014 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua có quy định “Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết”. Như vậy, Ban Thẩm tra tư cách cổ đông xin

tuyên bố Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

Trân trọng./.

TM. Ban thẩm tra tư cách cổ đông

Trưởng ban



Ông Văn Mỹ

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Hôm nay, vào lúc 16 giờ 45 phút, ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường tầng 11, Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng – Miền Trung, số 484-486 đường 2/9, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, Ban kiểm phiếu gồm có:

1. Ông Ông Văn Mỹ: Giám đốc Trung tâm QL& VH HTCN - Trưởng ban
2. Ông Phạm Văn Soạn: Phó Giám đốc Ban KH-KT - Thành viên
3. Ông Phạm Ngọc Thanh: Phó Giám đốc Ban HC-NS - Thành viên
4. Bà Lê Thị Hồng Vân: Phó Giám đốc Ban KD-QHKH - Thành viên
5. Ông Huỳnh Kim Minh: Nhân viên Ban HC – NS - Thành viên
6. Ông Nguyễn Tiến Giang: Nhân viên Ban Kế hoạch - KT - Thành viên
7. Bà Đinh Thị Hương Thảo: Nhân viên Ban TCKT - Thành viên

Đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội, kết quả như sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 57.574.661 CP, trong đó.
- Số cổ phiếu tán thành: 57.494.761 CP, chiếm tỉ lệ 99,86%
- Số cổ phiếu không tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số cổ phiếu không có ý kiến: 79.900 CP, chiếm tỉ lệ 0,14%.
- Số cổ phiếu không hợp lệ: CP, chiếm tỉ lệ %

Kết luận: Tỷ lệ số cổ phiếu tán thành: 99,86%. Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021.

2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 57.574.661 CP, trong đó.
- Số cổ phiếu tán thành: 57.566.561 CP, chiếm tỉ lệ 99,99%
- Số cổ phiếu không tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số cổ phiếu không có ý kiến: 8.100 CP, chiếm tỉ lệ 0,01%.
- Số cổ phiếu không hợp lệ: CP, chiếm tỉ lệ %

Kết luận: Tỷ lệ số cổ phiếu tán thành: 99,99...%. Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

3. Thông qua Báo cáo hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2021.

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 57.574.661 CP, trong đó.
- Số cổ phiếu tán thành: 57.505.461 CP, chiếm tỉ lệ 99,88%
- Số cổ phiếu không tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số cổ phiếu không có ý kiến: 69.200.. CP, chiếm tỉ lệ 0,12. %
- Số cổ phiếu không hợp lệ: CP, chiếm tỉ lệ %

Kết luận: Tỷ lệ số cổ phiếu tán thành: 99,98%. Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2021.

4. Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 57.574.661 CP, trong đó.
- Số cổ phiếu tán thành: 57.566.561 CP, chiếm tỉ lệ 99,99%
- Số cổ phiếu không tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số cổ phiếu không có ý kiến: ...8.100... CP, chiếm tỉ lệ 0,01. %
- Số cổ phiếu không hợp lệ: CP, chiếm tỉ lệ %

Kết luận: Tỷ lệ số cổ phiếu tán thành: 99,99...%. Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

5. Thông qua Tờ trình trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 57.574.661 CP, trong đó.
- Số cổ phiếu tán thành: 57.529.761 CP, chiếm tỉ lệ 99,97%
- Số cổ phiếu không tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số cổ phiếu không có ý kiến: 44.900.. CP, chiếm tỉ lệ 0,08. %
- Số cổ phiếu không hợp lệ: CP, chiếm tỉ lệ %

Kết luận: Tỷ lệ số cổ phiếu tán thành: 99,97...%. Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.

6. Thông qua Tờ trình Báo cáo quỹ lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2020; Kế hoạch quỹ lương và thù lao của HĐQT và BKS năm 2021.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 57.574.661 CP, trong đó.
- Số cổ phiếu tán thành: 57.559.761 CP, chiếm tỉ lệ 99,97%
- Số cổ phiếu không tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số cổ phiếu không có ý kiến: 14.900.. CP, chiếm tỉ lệ 0,03. %
- Số cổ phiếu không hợp lệ: CP, chiếm tỉ lệ %

Kết luận: Tỷ lệ số cổ phiếu tán thành: 99,97%. Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình Báo cáo quỹ lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2020; Kế hoạch quỹ lương và thù lao của HĐQT và BKS năm 2021.

7. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 57.574.661 CP, trong đó.
- Số cổ phiếu tán thành: 57.566.561 CP, chiếm tỉ lệ 99,99%
- Số cổ phiếu không tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số cổ phiếu không có ý kiến: ..8.100.. CP, chiếm tỉ lệ 0,01. %
- Số cổ phiếu không hợp lệ: CP, chiếm tỉ lệ %

Kết luận: Tỷ lệ số cổ phiếu tán thành: 99,99%. Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng được lập xong lúc 10 giờ 45. phút cùng ngày và đã thông qua trước Đại hội.

CHỦ TỌA ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU



LÊ ĐỨC QUÝ

ÔNG VĂN MỸ

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

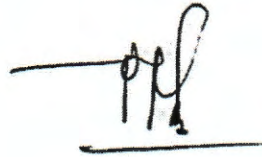
Phạm Văn Soạn

Phạm Ngọc Thanh

Lê Thị Hồng Vân

Handwritten signature of Lê Thị Hồng Vân in black ink, featuring a stylized 'L' and 'H' with a horizontal line underneath.

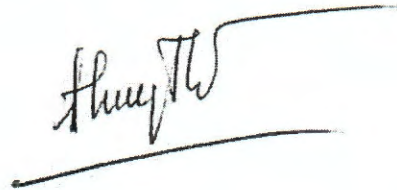
Huỳnh Kim Minh

Handwritten signature of Huỳnh Kim Minh in black ink, featuring a stylized 'H' and 'M' with a horizontal line underneath.

Nguyễn Tiến Giang

Handwritten signature of Nguyễn Tiến Giang in black ink, featuring a stylized 'N' and 'G' with a horizontal line underneath.

Đinh Thị Hương Thảo

Handwritten signature of Đinh Thị Hương Thảo in black ink, featuring a stylized 'D' and 'T' with a horizontal line underneath.

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG NĂM 2021

I. Thời gian, địa điểm Đại hội:

- Thời gian: 08h00' ngày 29 tháng 4 năm 2021
- Địa điểm: Hội trường tầng 11 – Tòa nhà DMT GROUP – Số 484-486 đường 2/9, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

II. Thành phần tham dự:

A. Đại biểu khách mời:

1. Ông: Nguyễn Hữu Quang – Phó Chánh văn phòng - Sở Xây dựng Đà Nẵng.
2. Ông: Võ Thị Hòa – Trưởng phòng Quản lý ngân sách - Sở Tài chính Đà Nẵng; Kiểm soát viên không chuyên trách Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng.
3. Bà: Tán Thị Miên Thảo – Phó Trưởng phòng phụ trách Tài chính Doanh nghiệp – Sở Tài chính Đà Nẵng.

B. Đại diện cổ đông chiến lược:

1. Ông Đặng Thanh Bình - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng – Miền Trung; Phó chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng.
2. Ông Nguyễn Trường Ảnh - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng.
3. Đại diện lãnh đạo Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và lãnh đạo các phòng ban của DMT Group và các Công ty thành viên.

C. Đại diện các cơ quan thông tấn báo chí:

Các Anh Chị Phóng viên đưa tin của Báo Đà Nẵng, Báo Công An Đà Nẵng và Đài Truyền hình Đà Nẵng.

D. Đại diện Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng:

1. Ông Lê Đức Quý – Quyền Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty.
2. Ông Hồ Hương – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.
Cùng các thành viên Ban Điều hành Công ty.
3. Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Trưởng Ban kiểm soát.
Cùng thành viên Ban kiểm soát.

E. Các cổ đông và đại diện ủy quyền của cổ đông:

82 cổ đông và đại diện được ủy quyền của cổ đông, trong đó có 01 đại diện không phải là cổ đông.

III. Nội dung chương trình Đại hội:

Sau khi nghe ông Ông Văn Mỹ – Giám đốc Trung tâm QL&VH HTCN báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội; thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và danh sách Ban Kiểm phiếu; kết quả biểu quyết như sau:

A. Đoàn Chủ tịch của Đại hội:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội gồm các thành viên sau:

1. Ông Lê Đức Quý – Quyền Chủ tịch HĐQT Công ty.
2. Ông Đặng Thanh Bình - Đại diện cổ đông chiến lược, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Đà Nẵng - Miền Trung, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty.
3. Ông Hồ Hương - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.

B. Ban Thư ký Đại hội:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Thư ký để ghi lại nội dung và diễn biến Đại hội gồm các thành viên sau:

1. Bà Lê Uyên Phương - Q. Giám đốc Ban TT-CD – Trưởng Ban
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đạo - Phó Giám đốc Ban KH-KT - Thành viên

C. Ban kiểm phiếu - thẩm tra tư cách cổ đông:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Kiểm phiếu - thẩm tra tư cách cổ đông gồm các thành viên sau:

1. Ông Ông Văn Mỹ - Giám đốc TTQL&VHHTCN, Trưởng ban;
2. Ông Phạm Văn Soạn - Phó Giám đốc Ban KH-KT, thành viên;
3. Ông Phạm Ngọc Thanh - Phó Giám đốc Ban HC-NS, thành viên;
4. Bà Lê Thị Hồng Vân - Phó Giám đốc Ban KD&QHKKH, thành viên;
5. Ông Huỳnh Kim Minh - Nhân viên Ban HC-NS, thành viên
6. Ông Nguyễn Tiến Giang - Nhân viên Ban KH-KT, thành viên;
7. Bà Đinh Hương Thảo - Nhân viên Ban TC-KT, thành viên.

Ban kiểm phiếu - thẩm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ: Giám sát, kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội, kiểm phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội để tổng hợp báo cáo cho Đoàn chủ tịch và Ban Thư ký lưu vào biên bản.

D. Thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

Ông Ông Văn Mỹ - Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty: 627 cổ đông. Trong đó:
 - + Tổng số cổ đông tham dự trực tiếp: 81 cổ đông.
 - + Tổng số cổ đông tham dự qua ủy quyền: 454 cổ đông.
 - + Tổng số cổ đông không tham dự, không ủy quyền: 92 cổ đông.
- Tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự Đại hội là 57.570.461 cổ phần trong tổng số 57.561.261 cổ phần, chiếm 99,32% số lượng cổ phần được biểu quyết của Công ty lớn hơn tổng số cổ phần tối thiểu có quyền biểu quyết (51%).

Đại hội đồng cổ đông đủ điều kiện tiến hành họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

(có Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông kèm theo).

E. Thông qua Chương trình Đại hội như sau:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội do ông Lê Đức Quý – Chủ tọa Đoàn Chủ tịch trình với Đại hội như sau:

1. Đón tiếp đại biểu, cổ đông
2. Chào cờ; giới thiệu thành phần tham dự
3. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
4. Thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký đại hội, Ban kiểm phiếu-thẩm tra tư cách cổ đông tham dự.
5. Thông qua chương trình đại hội.
6. Thông qua Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội
7. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về tình hình quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.
8. Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.
9. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch công tác năm 2021.
10. Phát biểu của lãnh đạo cấp trên.
11. Thông qua các Tờ trình:
 - (1) Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.
 - (2) Tờ trình trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.
 - (3) Tờ trình báo cáo quỹ lương, mức thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch quỹ lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2021.
 - (4) Tờ trình lựa chọn đơn vị tư vấn kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2021.
12. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
13. Tuyên bố bế mạc Đại hội.

IV. Một số nội dung báo cáo, các tờ trình thông qua trong Đại hội và một số ý kiến góp ý:

A. Các báo cáo chi tiết:

1. Đại hội nghe ông Đặng Thanh Bình – Phó Chủ tịch HĐQT trình với Đại hội thông qua Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

2. Đại hội đã nghe ông Lê Đức Quý – Quyền Chủ tịch Hội đồng Quản trị trình bày Báo cáo về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.

3. Đại hội đã nghe ông Hồ Hương – Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

4. Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Thu Hà – Trưởng Ban kiểm soát Công ty báo cáo hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.

5. Ý kiến phát biểu của ông Đặng Thanh Bình - Phó Chủ tịch HĐQT:

- Kêu gọi toàn thể rCBNV tron g Công ty nỗ lực phấn đấu vì mục tiêu phát triển của doanh nghiệp, phát huy 10 thành tựu mà Công ty đã đạt được sau 4 năm cổ phần hóa.

- Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng hiện có giá bình quân thấp nhất. Đề nghị Ban điều hành sớm hiệu chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế 10%) vì hiện nay Công ty đang bị áp mức thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.

- Đẩy nhanh tiến độ sớm hoàn thành thi công dự án Nâng công suất NMN Cầu Đò giai đoạn 2 để kịp khánh thành trong tháng 7/2021 nhằm đảm bảo cấp nước cho thành phố.

- Hoàn thành đầu tư lắp đặt các tuyến ống ven biển, tuyến ống cấp nước Hòa Liên, tuyến ống cấp nước đường Thăng Long đúng tiến độ kế hoạch.

- Chuẩn bị khởi công xây dựng đập tạm ngăn mặn trên sông Cẩm Lệ , không thể để nước thiếu, nước yếu trong năm 2021.

- Đề nghị Ban điều hành, Ban Kế hoạch – Kỹ thuật chuẩn bị sẵn sàng để đến tháng 6/2021 phải triển khai các tuyến ống cấp nước đã có trong Quy hoạch chuyên ngành cấp nước thành phố Đà Nẵng được (Quyết định số 9018/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 của Chủ tịch UBND thành phố): Tuyến ống cấp nước D300 đường Trường Sa (đoạn từ đường Võ Quý Huân đến dự án Cocobay), tuyến ống cấp nước D400 nằm trên đường quốc lộ 14B, tuyến ống cấp nước D300 đường DT605.

- Công tác chống thất thoát hiện chưa đạt yêu cầu. Ban chỉ đạo công thất thoát, thất thu cần tập trung hơn nữa trong giảm thất thoát nước để hoàn thành kế hoạch được giao về chỉ tiêu tỷ lệ thất thoát nước.

- Tiếp tục sắp xếp, cơ cấu lại bộ máy chuẩn bị cho nhiệm kỳ tới của Hội đồng Quản trị, lưu ý cơ cấu cán bộ trẻ có năng lực trình độ chuyên môn cao.

- Thí điểm khoán quỹ lương cho 2 Xí nghiệp cấp nước trong tháng 6/2021, để đến tháng 7/2021 triển khai nhân rộng.

- Trong tháng 5/2021 cần sắp xếp lại bộ máy quản lý các nhà máy sản xuất nước (Xí nghiệp Sản xuất nước sạch) để đến tháng 6/2021 đưa vào vận hành chính thức Trung tâm Quản lý vận hành HTC.N.

- Đề nghị Ban điều hành quyết liệt chỉ đạo thay đổi các phần mềm quản lý để đáp ứng yêu cầu hoạt động quản lý của Công ty.\

- CBNV Công ty còn chưa tuân thủ nghiêm túc thời gian làm việc. CBNV cần nâng cao hơn nữa có ý thức trách nhiệm và tuân thủ kỷ luật lao động.

B. Các Tờ trình:

1. Đại hội đã nghe ông Phan Thịnh báo cáo thông qua nội dung các tờ trình về việc:

- Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

- Trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.

- Báo cáo quỹ lương, mức thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch quỹ lương, mức thù lao HĐQT, BKS năm 2021.

2. Đại hội nghe bà Phạm Thị Quế Chi báo cáo thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị tư vấn kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2021.

V. Đại hội thông qua các nội dung để cổ đông biểu quyết như sau:

1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về tình hình quản trị Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021.

2. Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, phương hướng và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

*** Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:**

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % so với KH
1	Nước sản xuất	Triệu m ³	100,363	101,978	101,6%
2	Nước ghi thu	Triệu m ³	84,243	85,652	101,7%
3	Tỷ lệ thất thoát	%	16,06	15,90	- 0,16%
4	Doanh thu ngành nước	Tỷ đồng	480,899	485,776	101,0%
5	Doanh thu ngành XL	Tỷ đồng	3,500	5,172	147,8%
6	Các khoản nộp ngân sách	Tỷ đồng	121,000	130,723	108,0%
7	Thu nhập bình quân /người/tháng	Triệu đồng	15,9	16,3	102,5%

*** Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	So với thực hiện 2020 (%)
1	Nước sản xuất	Triệu m ³	100,302	98,4%
2	Nước ghi thu	Triệu m ³	86,260	100,7%
3	Tỷ lệ thất thoát	%	14,0	- 1,9%

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	So với thực hiện 2020 (%)
1	Nước sản xuất	Triệu m ³	100,302	98,4%
4	Giá trị xây lắp (không tính giá trị do Dawacon thực hiện)	Tỷ đồng	30,000	105,8%
5	Doanh thu ngành nước	Tỷ đồng	481,935	99,2%
6	Chỉ tiêu ký lại hợp đồng tiêu thụ nước	%	100%	+ 34,2%
7	Các khoản nộp ngân sách	Tỷ đồng	130,000	99,45%
8	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	127,000	79,0%

3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.

4. Báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2020 & Kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2021:

*** Về phân phối lợi nhuận năm 2020:**

* Lợi nhuận phân phối:	130.468.388.357	đồng
Năm trước:	1.914.357.020	đồng
Năm nay:	128.554.031.337	đồng

*** Phân phối như sau:**

+ Trích Quỹ đầu tư phát triển:	6.000.000.000	đồng
+ Trích Quỹ KT, phúc lợi:	9.712.188.187	đồng
+ Trích Quỹ thưởng Ban Quản lý, điều hành:	567.000.000	đồng
+ Chia cổ tức:	114.189.200.170	đồng
+ Tỷ lệ chia cổ tức:	19,7	%

*** Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:**

+ Doanh thu:	484.635	triệu đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	127.000	triệu đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	99.700	triệu đồng
+ Phân phối các quỹ:	23.707	triệu đồng
+ Chia cổ tức:	75.353	triệu đồng
+ Tỷ lệ chia cổ tức:	13	%

5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

6. Thông qua Tờ trình trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.

7. Thông qua Tờ trình báo cáo quỹ lương mức thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch quỹ lương và thù lao năm 2021 như sau:

I/ Quỹ tiền lương, thù lao HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

Tổng tiền lương, thù lao HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát năm 2020: 4.536.000.000 đồng. Trong đó:

- + Tiền lương HĐQT chuyên trách (3 người) là: 1.472.400.000 đồng.
- + Thù lao HĐQT không chuyên trách (2 người) là: 168.000.000 đồng.
- + Tiền lương Ban điều hành (3 người) là: 1.814.400.000 đồng
- + Tiền lương Kiểm soát viên chuyên trách (2 người) là: 1.015.200.000 đồng.
- + Thù lao Kiểm soát viên không chuyên trách (1 người) là: 66.000.000 đồng.

II/ Kế hoạch quỹ lương, thù lao HĐQT, Ban điều hành, Ban Kiểm soát năm 2021:

Tổng tiền lương, thù lao HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát năm 2021: 4.320.000.000 đồng. Trong đó:

- + Tiền lương HĐQT chuyên trách (3 người) là: 1.728.000.000 đồng.
- + Thù lao HĐQT không chuyên trách (2 người) là: 168.000.000 đồng.
- + Tiền lương Ban điều hành (3 người) là: 1.512.000.000 đồng
- + Tiền lương Kiểm soát viên chuyên trách (2 người) là: 846.000.000 đồng.
- + Thù lao Kiểm soát viên không chuyên trách (1 người) là: 66.000.000 đồng.

Nếu năm 2021, Công ty đạt và vượt kế hoạch sẽ có sự điều chỉnh theo quy định.

8. Thông qua Lựa chọn tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

*** Kết quả biểu quyết như sau:**

TT	Nội dung biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết tán thành
1	Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT	99,86%
2	Báo cáo của Ban Điều hành về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021	99,99%
3	Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021	99,88%
4	Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán	99,99%
5	Tờ trình trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021	99,97%
6	Tờ trình báo cáo quỹ lương và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát cuối năm 2020 và kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2021	99,97%
7	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021	99,99%

VI. Thông qua nghị quyết và bế mạc Đại hội:

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng đã biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng đã kết thúc vào lúc 11 giờ 10' ngày 29 tháng 4 năm 2021.

Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được công bố trên trang Website của Công ty: www.dawaco.com.vn.

T/M. THƯ KÝ ĐẠI HỘI

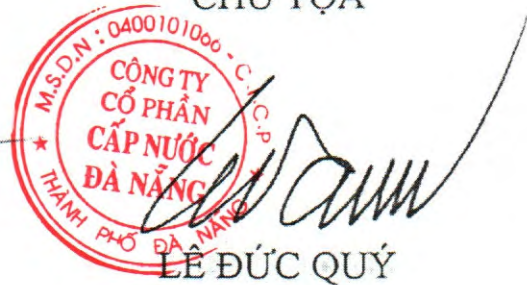
TRƯỞNG BAN 



LÊ UYÊN PHƯƠNG

T/M. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA



LÊ ĐỨC QUÝ

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG NĂM 2021 ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng ngày 29 tháng 4 năm 2021,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo Hội đồng Quản trị về tình hình quản trị, kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021.

2. Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu sau:

2.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % so với KH
1	Nước sản xuất	Triệu m ³	100,363	101,978	101,6%
2	Nước ghi thu	Triệu m ³	84,243	85,652	101,7%
3	Tỷ lệ thất thoát	%	16,06	15,90	- 0,16%
4	Doanh thu ngành nước	Tỷ đồng	480,899	485,776	101,0%
5	Doanh thu ngành XL	Tỷ đồng	3,500	5,172	147,8%
6	Các khoản nộp ngân sách	Tỷ đồng	121,000	130,723	108,0%
7	Thu nhập bình quân /người/tháng	Triệu đồng	15,9	16,3	102,5%

2.2 Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	So với thực hiện 2020 (%)
1	Nước sản xuất	Triệu m ³	100,302	98,4%
2	Nước ghi thu	Triệu m ³	86,260	100,7%
3	Tỷ lệ thất thoát	%	14,0	- 1,9%
4	Giá trị xây lắp (không tính giá trị do Dawacon thực hiện)	Tỷ đồng	30,000	105,8%
5	Doanh thu ngành nước	Tỷ đồng	481,935	99,2%
6	Chỉ tiêu ký lại hợp đồng tiêu thụ nước	%	100%	+ 34,2%
7	Các khoản nộp ngân sách	Tỷ đồng	130,000	99,45%
8	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	127,000	79,0%

3. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động kiểm tra giám sát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.

4. Báo cáo tài chính và Phân phối lợi nhuận năm 2020 & Kế hoạch tài chính và Phân phối lợi nhuận năm 2021

1/Phân phối lợi nhuận năm 2020:

- Lợi nhuận phân phối:	130.468.388.357	đồng
Năm trước:	1.914.357.020	đồng
Năm nay:	128.554.031.337	đồng

* Phân phối như sau:

Trích Quỹ đầu tư phát triển:	6.000.000.000	đồng
Trích Quỹ KT, phúc lợi:	9.712.188.187	đồng
Trích Quỹ thưởng Ban Quản lý, điều hành:	567.000.000	đồng
Chia cổ tức:	114.189.200.170	đồng
Tỷ lệ chia cổ tức:	19,7	%

2/Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

- Doanh thu:	484.635	triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	127.000	triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	99.700	triệu đồng
- Phân phối các quỹ:	23.707	triệu đồng
- Chia cổ tức:	75.353	triệu đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức:	13	%

5. Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán. (TT số 01/TTr-HĐQT ngày 29/4/2021).

6. Thông qua Tờ trình trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2021. (TT số 02/TTr-HĐQT ngày 29/4/2021).


7. Thông qua Tờ trình báo cáo quỹ lương và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch quỹ lương và thù lao năm 2021. (TT số 03/TTr-HĐQT ngày 29/4/2021)

8. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021. (TT số 01/2021/TTr-BKS ngày 29/4/2021).

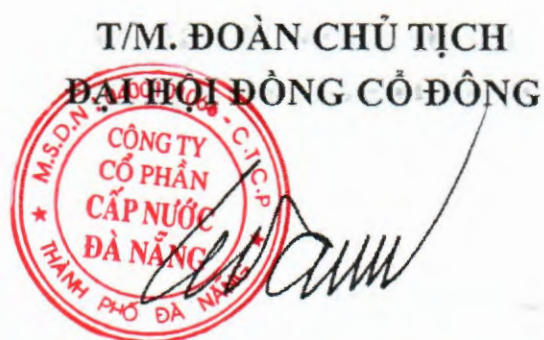
Điều 2. Giao cho Hội đồng quản trị, Ban Điều hành căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện các nội dung tại Điều 1 theo đúng điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng và pháp luật nhà nước hiện hành.

Điều 3. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng thông qua và có hiệu lực thi hành ngay sau khi kết thúc Đại hội kể từ ngày 29 tháng 04 năm 2021.

Nơi nhận: 

- UBND TP Đà Nẵng;
- HĐQT;
- Ban điều hành;
- Ban kiểm soát;
- UBCKNN; Sở GDCKHN,
- Website Công ty, Lưu TK HĐQT, VT.



LÊ ĐỨC QUÝ